

PHONG HOA

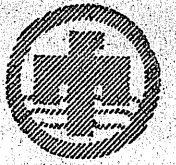
RA NGÀY THU SAU



DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN XUÂN MAI

DIRECTEUR NGUYỄN TUONG TAM

ADMINISTRATEUR
PHAM HUU NINH



QUỐC HỒN QUỐC TÚY

Từ ngày báo Nam-phong
đổi ra báo Tây-phong,
ông Nguyễn-tiến-Lãng ra tay
gây dựng cơ đồ cho bà lão háy
hây. Ông ta và bọn đồng chí của
ông ta cố noi theo gót người
tinh thứ nhất của bà lão,
giở hết tài năng để bênh vực
cho cái thuyết dung hòa hai cái
văn minh Âu, Á.

Người thì bảo nước Nam ta
là cái lò luyện kim-đan, trong
đó đồng, tây gặp nhau. Hân
hạnh quá. Trước kia, ta được
hấp thụ văn minh Tàu, bây giờ
ta lại được hấp thụ văn minh
Tây, trời cho ta được cái may lạ
lùng ấy, ta lấy những điều hay
của hai văn minh để lập thành
một nền văn minh lai, đáng lẽ
ta thành ra một nước văn minh
nhất hoàn cầu mới phải.

Người thì bảo đương lúc mới,
cũ giao tranh, không nên vội bỏ
mồi bắt bóng. Mồi đây là quốc
hồn, quốc túy, là đạo vua tôi,
đạo cha con, đạo vợ chồng, đạo
anh em, hiểu theo cái nghĩa hẹp
hòi của Nho giáo. Theo mới là
một sự bấp bênh, như chiếc
thuyền ra khơi, như lá bèo nơi
sóng cả, không biết đưa ta đến
đâu. Giữ khư khư lấy phong
hóa cũ, ấy là có căn bản, không
còn sợ gì nữa, dầu ở cái nhà
đồ nát, hôi hám, chật hẹp còn
hơn là ra nơi đồng rộng mênh
mông... Bọn ông Lãng thật có
lính chất một người Annam...
đặc.

Ngày xưa ngày xưa — nghĩa
là độ mười năm nay, — phần
đồng còn cho văn minh tây
phương là một nền văn minh
vật chất, đáng sợ chứ không
đáng kính. Chỉ có văn minh
nước Tàu ta, mới đáng là văn
minh tinh thần. Dần dần bọn
tồn cổ mới té ngựa ra rằng tây
phương không phải chỉ biết ăn,
biết hôn nhau và biết nhảy
dâm...

(Xem tiếp trang 2)



ÔNG NGUYỄN-TIẾN-LÃNG — Đệ mới mua cái xe này, đẹp thì đẹp thật, nhưng
ra vào phải luôn cúi vì nó thấp quá.

ÔNG ĐỖ-THỨC-TRÂM — Thế lại càng tiện, huynh cũng nên tập cho quen.

Xin xem ở trang 8-9 bức tranh

NON BỘ PHONG-HÓA

QUỐC HỒN QUỐC TÚY

(Tiếp theo trang 1)

Tuy vậy, tuy họ biết tây phương không những hơn mình về đường vật chất, mà cả về đường tinh thần nữa, bọn tòn cổ và bọn dung hòa vẫn cố níu lại cho được những tục lệ cổ hủ mới nghe.

Họ cãi rằng ông cha ta công trình gây cho ta một nền văn minh gấm vóc — phải, gấm vóc — ta không thể không gìn giữ lấy được. Và ông cha ta sống cả đấy, chứ nào có chết đâu! Ông cha ta sống được trong nền văn minh cũ, thì ta cũng sống được trong nền văn minh ấy.

— Thì vẫn: « vẫn là sống được ». Lũ mọi có cái mỹ tục ăn thịt người cũng vẫn sống được trong nền văn minh của họ, lũ vượn trèo cây hái quả không có văn minh gì cũng sống được, chứ nào có chết đâu.

Họ lại viện lẽ rằng ta không thể nào theo hẳn người tây phương, sống một cách văn minh như họ, vì linh hồn của ta không phải linh hồn của họ. Ta theo họ sẽ hóa ra lũ lịch đăm, vong bản, bơ vơ như khách lạ ở xứ sở mình.

Phải, linh hồn của ta là riêng của ta, nhưng lẽ phải là chung cho cả loài người. Nếu ta chỉ bắt chước tây phương như con yêng học nói, thì cũng chẳng khác gì xưa kia, ta nô lệ bắt chước người Tàu mà lập nên cái nền văn hóa đồ nát kia. Ta phải tìm lấy tinh thần của văn minh thái tây, rồi tự tạo lấy những điều nhu cần cho ta, và muốn thế, ta phải vứt bỏ những giầy nó buộc chằng chịt lấy linh hồn ta: những giầy ấy là những tục lệ cổ hủ và trí phục tùng của cả một dân tộc.

Có người sẽ bảo rằng những tục lệ của ta là do bởi nền luân lý của ta xưa mà ra, mà nền luân lý ấy, đến người tây cũng phải chịu là tốt đẹp. Người tây họ tán dương cũng chẳng có gì là lạ: họ có chịu đựng những sự phiền phức, những điều đau khổ do cái nền luân lý tốt đẹp ấy

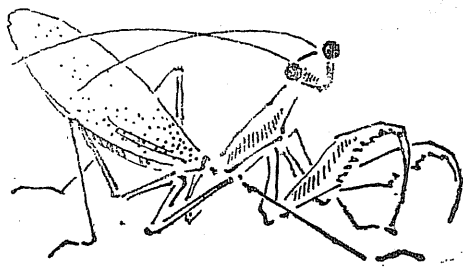
mà ra đâu. Vậy thì mà chớ khen, riêng ta, ta biết là nên trước bỏ đi, thì ta cứ việc trước bỏ đi.

Tôi nói « nền luân lý của ta xưa », để khỏi làm lẫn. Cha con yêu nhau, vợ chồng yêu nhau là theo luân lý chung của nhân loại, cha con vợ chồng yêu nhau theo một lẽ lối nhất định ấy là theo nền luân lý xưa của ta. Nền luân lý ấy đã một ngàn năm nay bó buộc ông cha ta, hẳn là chắc chắn lắm. Nhưng cái cùm xích chân người có tội cũng hẳn là chắc chắn lắm.

Nền luân lý ấy bắt ta phải bái phục lời nói của tiên nhân, dẫu lời nói ấy là sai cũng mặc, không được đem luận lý ra mà bẻ bai. Đức Khổng-tử đã được tôn làm thánh nhân, thì một lời nói là một câu bất di bất dịch, cha mẹ ta đã để ta ra, thì những câu bảo ban ta, ta phải cúi đầu vâng theo mệnh lệnh, dẫu những câu ấy trái hẳn với tư-tưởng của ta. Mà kể thực ra, thì ở dưới chế độ đó, ta chẳng còn có tư-tưởng gì nữa, thân ta cũng không phải là của ta nữa, mà là của gia-đình; chữ tự do của cá nhân là một chữ mà từ xưa đến nay, ta không biết nghĩa là gì.

Đến bây giờ, cái nhà cũ sụp xụp đã sắp đổ, « bọn dung hòa » lại muốn ngồi trong cái nhà ấy thò tay ra tìm vật liệu ở ngoài để chữa chạy, mong đắp điểm cho qua ngày đoạn tháng, có biết đâu có ngày nó đổ xuống đầu. Tôi mong như vậy lắm... nếu ở xã hội ta chỉ có « bọn dung hòa ».

Bọn ấy như không biết rằng cái trí phục tùng xưa không còn hợp với ngày nay nữa. Ngày nay, cái óc biết suy xét của ta bắt ta không nhắm mắt như xưa để hoàn cảnh đưa đẩy ta đi như bộ máy vô hồn, bắt ta đem lẽ phải và lương trí ra mà nghiên ngẫm cứu cánh mọi sự ở đời. Ta không nên hoài nghi đến lương trí của loài người vì như vậy tức là hoài nghi đến cả ta, hoài nghi đến cả sự tiến bộ.



...T Ú

KỶ SAU 30 NOVEMBRE SẼ RA
SỐ ĐẶC BIỆT
VỀ
Hội Chợ 1935

Đã lấy gì làm lạ

GẦN đây, trong Trung-kỳ, bộ Quốc gia giáo dục có thông sứ cho nhân dân biết rằng, dẫu là cha anh dạy con em trong nhà, cũng phải xin phép, khai báo theo thể lệ mới được dạy. Báo Tiếng-dân cho sự cấm lớp học gia-đình ấy là một cái lệnh cấm rất lạ, viện lẽ rằng cha dạy con, anh dạy em, mà cũng phải xin phép lời thôi, thì thiệt là phiền quá.

Nhưng mới thế cũng chưa lấy gì làm lạ.

Rồi đây, bộ Quốc gia giáo dục sẽ có lệnh cấm cả những người nào tự dạy lấy mình nữa cho mà xem: lúc đó mới hơi lạ đời chút.

Thi ăn

Oành Rouen bên Pháp, tháng trước đây có bày ra một cuộc « thi ăn ». Có ba người đến tranh giải đáng đề ý là :

1. Viennot, nặng 140 ki-lô, 2. Roger, 130 ki-lô, 3. Oseille 113 ki-lô.

Những món ăn mà mỗi « thi-sĩ » phải

Tuy vậy, các ông yêu mến thuyết « dung hòa » hay thuyết « bảo tồn » đừng lấy làm sợ rằng nền văn hóa cũ đi mất ngay. Sự tiến bộ bao giờ cũng chậm chạp, mà nước ta lại vốn là nước có cái óc bảo tồn đáng sợ, có cái lòng kinh khủng sự lạ mới đáng ghê. Lòng yêu những sự đã qua làm cho con người ta mến những hủ tục, những điều mê tín, những thành kiến, và những điều sai lầm thừa trước, mà ta coi như những nền tảng để giữ cho ta được yên ổn. Một sự mới, dẫu cho có ích, cũng làm cho ta sợ sệt. Vì quá yêu sự « yên ổn », nên ta không dám thò cổ ra ngoài cái nhà cũ nát, sắp sửa đổ xuống đầu ta.

Tứ Ly

« làm » cho hết là: một ki-lô cá chim, một đùi thịt ướp, một miếng bánh sữa, và một đĩa khoai tây.

Ăn xong đi cân thì ba thi-sĩ trên kia mỗi người nặng thêm được ba ki-lô.

Nhưng chỉ có anh chàng Viennot là ăn có vẻ ngon lành hơn hết thấy, nên được giải nhất.

Thật là một cuộc thi kỳ khôi. Song bọn đó ăn khỏe thì có khỏe thật, nhưng ăn những đồ cứng như sắt đá chắc là không ăn được.

Như vậy thì họ thua đứt những trạng ăn ở nước ta, những trạng ăn... tiền.

Tây phục, quốc phục

KỶ hội-dồng quản hạt (conseil colonial) Nam-kỳ vừa rồi, các ông nghị annam, trừ ông Bùi quang Chiêu và ông Trần văn Khả còn thì đều bần quốc phục đến dự.

Chỉ có thế mà báo chí trong Nam sinh ra cãi nhau. Người thì chê các ông sùng-sa sùng-sinh như lý Toét, người thì bênh các ông giữ lại quốc hồn quốc túy...

Câu chuyện làm chi mà to tát vậy.

Quốc hồn quốc túy ở đâu cái bộ áo, cái mũ tóc củ hành, nó ở những điều mê tín dị đoan, nó ở những tục lệ hủ lậu kia. Còn lý Toét, óc của lý Toét có ở đâu bộ áo, nó ở trong sọ của lý Toét.

Vậy thì các ông hội đồng trong đó ăn vận quốc phục hay tây phục, cũng chẳng có quan hệ gì, miễn là các ông đừng mang trong đầu cái bộ óc của lý Toét.

... Song nghĩ lại cụ lý Toét mà có thay mặt mình thì cũng còn danh giá chán.

Linh hồn độc lập của báo Xứ sở

ONG Vũ văn An công kích bằng sự học yếu lược. Ông cho bằng ấy vô ích, chỉ làm mất thì giờ của trẻ và



— Tay mày bần hơn tay tao.
— Chả có gì lạ, tao hơn mày những hai tuổi.
(EVERYBODY'S)

LIBRAIRIE NOUVELLE

PLACE NÉGRIER HANOI

CÓ BÀN ĐỦ BÁO CHÍ, SÁCH, VỎ VÀ CÁC ĐỒ DÙNG CỦA ANH EM CHỊ EM HỌC SINH. TUẦN LỄ NÀO CŨNG CÓ BÁO VÀ TẠP CHÍ Ở BÊN PHÁP SANG. CÓ GIẤY VIẾT THƠ THƯỢNG HẠNG, LỊCH SỰ, ĐÚCÁC MẪU VÀ CÁC FORMAT

Hàng rất tốt đẹp — Giá cực kỳ rẻ

NHỎ ĐẾN LỚN

ông viện lẽ rằng ngay ông Phạm-Quỳnh cũng muốn cho con mình khỏi phải học lấy cái bằng đó.

... Liên thấy báo Xứ sở công kích ông Vũ văn An.

Ông Nguyễn văn Vĩnh, mấy hôm sau trêu mát báo Xứ sở chỉ phủ một người, chứ không có linh hồn độc lập để phán đoán ý kiến của người khác.

Nhưng báo Xứ sở nhất định bảo ông Vĩnh lầm, chứ sự thực thì báo Xứ sở là một cơ quan độc lập, không thiên vị ai, không nịnh nọt thờ phụng ai.

Vậy ra, từ đây, tôi phải cho báo Xứ sở là một cơ quan độc lập.

Nhưng... nhưng tôi cũng có thể lầm.

Mặt trăng...

CÁC nhà bác học tò mò đã tính ra như vậy:

«Đứng trên trái đất mà bắn một phát súng lên không trung, nếu hòn đạn đi nhanh được 11km2 mỗi giây đồng hồ thì nó có thể đi mãi không rơi xuống nữa. Nếu ở hóa-tinh, thì hòn đạn phải đi nhanh đến 5km mỗi giây. Còn nếu ở trên mặt trăng, thì chỉ đi nhanh mỗi giây 2km4 mà thôi».

Nếu vậy, về sau này, người ta muốn ngao du từ hành-tinh này sang hành tinh khác, thì chắc là người ta sẽ lấy cung-hãng làm «bến» thứ nhất.

...Rồi đây, trên nguyệt-diện, có lẽ sẽ có người lên văn cảnh.

Tôi lại lo thay cho cung-quảng: lúc ấy thế nào mà cô Nguyễn thị Kiêm tức Mạnh Mạnh chẳng lên đó diễn thuyết!

Tập thơ đầu

VÀI bài son-nê, nhà thi-sĩ Xám-xít Từ bộ Hứa ra đời; oe oe tiếng khóc, thi sĩ buồn rầu buồn rĩ, buồn nỉ buồn non... cái buồn không cõi rẽ.

Một «tập thơ đầu», thơ tây lẫn thơ ta, nhà thi sĩ Nguyễn Văn cũng ra đời. Thi sĩ cũng nức nở tự giới thiệu cùng độc giả:

«Lệ đầy mắt, quàn bút cầm tay, hồi độc giả, tôi là một nhà thi-sĩ vô danh xin ra mắt các ngài. Nếu các ngài không vồn vã tôi, xin cũng đừng khinh tôi».

Nào ai khinh thi sĩ mà thi sĩ đã vội sụt sùi:

«... Tôi biết người ta khinh tôi và không bao giờ người ta yêu tôi.

«Tôi biết tôi đem gieo lung tung văn thơ và nước mắt của tôi.

«Nhưng, hãy thông thả cho tôi, hồi lất cả các ông!

«Hơn nữa, nếu nước mắt của tôi có mọc mầm trong lòng các ông, xin các ông cứ để cho nó nở hoa».

(Je sais qu'on me méprise et que jamais on m'aime.

Que je sème au hasard mes rimes et mes pleurs.

Mais pardonnez-moi tous! laissez-les fleurir même

Si mes larmes demain germeront dans vos coeurs).

Đọc xong những câu thơ này, ai còn là người có can-đảm không tha thứ cho ông Nguyễn Văn và không để nước mắt của ông nó mọc mầm ở trong lòng cho được!

Vậy ai ai có linh hồn âm-đạm xin hái lấy những bông hoa ảo-não, râu-rĩ nó nở trên những mầm mọc trong bát nước mắt của nhà thi sĩ Nguyễn Văn.

Tứ Lý

HỎI THĂM ÔNG TÙNG-VĂN

(Mượn thể văn của bài thơ cụ Tam Nguyên Yên-Đỗ thăm bạn bị cướp đánh)

(Ông Tùng viên, chủ nhiệm báo Kinh tế ở Namdinh bị văn-sĩ Phùng-tất-Đặc dùng võ lực để đáp lại một bài công kích.)

Nghe đồn Tất-Đặc hắt thù ông,
Nên hắt thôi ông quả dấm... đồng.

Giỡ võ thay văn, ở tệ nhỉ!

Xương gà, da cóc có đau không?

Chỉ e thằng bé thâm gan ruột,

Chẳng nề ông già bạc tóc lông,

«Kinh-tế» thì bạn kinh tế nhé!

Thời đừng chàm chọc những

phương nông.

Tú Mỡ

Gửi tiếng tơ lòng và gửi cả tâm-hồn

Cho hoa cỏ, cho gió mây, cho ánh sáng.

Kề vai nhau ở trong trường mộng tưởng

Chúng tôi tạo riêng nên một cảnh thiên-

đàng

Đầy hương hoa cùng tình ái du-duơng.

— Bồng một hòm, từ phương ngoài xa

cách

Cơn gió phồn hoa thổi qua đời tịch-mịch

Đem tới cho tôi lòng ham muốn tung

hoành,

Với bao vẻ vinh-hoa lòng-lấy chốn văn-

minh.

Tôi khuyên Nàng thơ tìm đến nơi thành-

thị

Khuyên chung sống một cuộc đời mới

mê.

Nàng ngại ngần, nhưng bởi quá yêu

chiều

Bạn văn thơ, nên nàng cũng ưng theo.

Rồi từ đó, trên các đường rộn rã

Người ta thấy đôi thiếu-niên bỡ-ngỡ

Dắt tay nhau lên lối bước đua-chen

Và hiến cho đời đôi khúc đàn tiên

Đã ghi chép khi ở nơi yên vắng.

Nàng sung sướng vì thấy tôi sung-sướng

Buổi đầu tiên chào đón tiếng hoan-hô

Của khách giàu sang trong chốn kinh-đô.

— Nhưng Nàng thơ tôi là người cả thên,

Không quen tiếng còi ở-tô, chuông xe

điện,

Không quen màu sán lạn đất vui chơi

Nên từng phen, nàng thờ thần ngâm

ngũ

Thương tiếc cảnh mơ màng non nước

cũ.

Gượng cười nói khi thấy tôi khuyên dỗ,

Gượng vàng theo khi tôi giục hồn thơ

So giây dờn chung họa mấy lời ca

Đem nhau bước vào trường hành-động;

Tôi phần đầu muốn cùng ai vui sống

Mà vẫn đờn ca, mơ tưởng. — Nhưng

than ơi!

Chẳng bao lâu, người tiên-tử, bạn lòng

tôi,

Bỏ tôi lại với cảnh đời gió bụi!

Nàng xa tôi để lánh xa Hà-nội,

Để tránh nơi tôi mãi miết đua-ganh.

Tiếng ồn ào nhộn nhịp thị-thành

Đã che lấp tiếng du-duơng êm-địu

Của khúc tiên ca xa xăm trong trẻo.

— Cho nên tôi chán nản bấy lâu nay

Chiếc đờn lòng hồ-hững bỏ trưng giầy

Và bỏ mặc tơ nhện sâu chăng phím.

Tôi muốn trốn cảnh phồn-hoa đã chiếm

Mất lòng tôi, tìm cho thấy bạn Ly-Tao

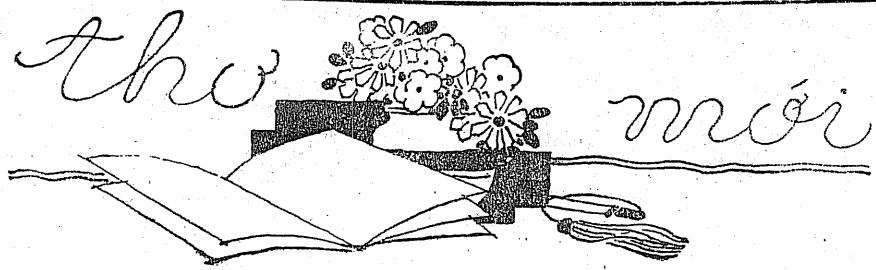
Nhưng non nước muốn tròng, nàng

than khóc ở nơi nao?

Ta biết hỏi ai hồi tình nhân kiều-diễm?

Thế-Lữ

(thay lời Tú-Mỡ)



Hỏi Tú - Mỡ

Tôi muốn hỏi thăm ông Tú-Mỡ,
Bấy lâu nay Thế-Lữ lần đường mò?

Đề bao nhiêu thi khách cảm vì thơ
Từ dạo nọ ngẩn ngơ mong mới.

Họ dục mãi tôi viết thư mà hỏi,
Hỏi xem chàng lên lối tôi nơi đâu.

Hay chàng về hợp sức với quan Châu
Vào « Văn đũ » để cùng nhau khuôn

nốt của?

Nên vắng mặt Hà-thành dăm chục bữa,
Đề bạn thân Phong-hóa đợi mong luôn.

Hay Nguyễn Quán còn mãi ngâm «bóng
mây buồn»,

Và mãi nghe « tiếng hú hồn mụ Ké »?
Hay nay chàng đã chán chường thi-vị,

« Bến đường Thiên-Lôi » lần đến để
dung thân?

Tôi quê nhà có lẽ chàng gặp cố-nhân:
« Ché Sao », hẳn ân cần giữ lại?

Cảm tình cũ, chẳng nề cáo thoái,
Ở truyện trò tri-kỷ mãi cùng cô.

Thôi... hoặc anh chàng tình khí vẫn vơ
Lại đây dưng vào « một truyện hào

thù ghê gớm ».

Sợ rắc rối, nên anh chàng chưa dám
Thò mặt ra, e bị ám-sát không ngờ.

Luyện « Ngọc-Hồ », hay chàng mãi
hái mấy văn thơ

— Chưa chặt túi— để kẻ chờ người đợi.
Ông Tú-Mỡ xin cho biết bao giờ chàng

trở lại,

Trả lời tôi cho khỏi nóng lòng mong.

Lê-văn-Bông

kinh hỏi

Thanh-Tử chép ra quốc-ngữ hộ

Trả lời

Không! Thế-Lữ cũng chưa xa Hà-nội
Vẫn xuôi ngược trên các đường gió bụi

Chốn phồn-hoa náo-nhiệt dưới ta, đây.
Nhưng bởi vì đau trong ít lâu nay,

Tôi thường thấy anh ta buồn chán lạ.
Bao nhiêu vẻ tươi cười hơn-hề

Biến nơi nao, để hương khói ưu-tư
Vẫn vương hoai trên nét mặt người thơ.

Lặng thang bước giữa những nơi đông
đúc,

Anh quên hẳn bèn mình người chen-
chúc

Đang vội vàng tranh kiếm kế sinh-nhai.
Mắt thờ-o trông phổ lại trông trời,

Trông nhà cửa lối làm hay căn hàng
rực-rỡ,

Trông cảnh kiêu-xac cũng như đời lam-lữ;
Anh đứng-dừng như chẳng thấy chi chi,

Thấy lạ lùng, tôi đã một đời khi
Tìm Thế-Lữ hết lời căn vặn hỏi.

Anh chỉ thờ dài, mãi sau mới nói:

« Tôi vốn là một kẻ mơ-màng
Yêu sống trong đời giản-dị, bình-thường

Cùng với Nàng thơ thàng, năm ca hát.
Chúng tôi ham cảnh mật-mùng bát-ngát

Của non cao, rừng cả; cảnh diu-hiu
Chốn đồng xa sương trắng chấp chờn

đeo,
Hay cảnh rõ-ràng bướm tung bay,

chim vui hót.

Tôi nàng đàn, nàng cao lời dịu ngọt
Trông nước non thanh-khiết chốn sơn-

thôn

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Bệnh lậu mới mắc phải, hoặc bệnh đã lâu chữa không dứt nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi dứt nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chị em đồng bào tin dùng mỗi ngày thêm đông. cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được dứt nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá \$300 một ống. Bệnh giang-mai, bệnh hạch lều soài, nóng rết, đau xương, rết thịt, rết đầu nổi mề-đay, ra mào gà, hoa khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến hiệu, không hại sinh dục. Cũng \$300 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thếp đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ DƯỢC-PHÒNG, 88, Route de Huế (số cửa chợ Hóm) HANOI — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ — Haiphong, M. Đức, 73, Belgique — Namdinh, Ích sinh Đường, 190, phố Khách — Sơn-tây, Xuân Hai Mờraire Lạc-sơn — Cao-Bằng, Vinh Hưng, 58, phố Thâm Yên-bay, Đông Tuấn — Lao-Kay, Đại An — Vinh Huế, Tourane. Bazar Bát Tiên — Saigon, Đức Thắng, 148, Albert 1er Dakao — Pnompenh, Hồng Bằng — Nhatrang, Sơn giang 12, Rue Marché — Vientiane, maison Âu Ba. Còn nhiều nơi nữa không thể kể hết, các nơi muốn mua buôn hoặc làm Đại-lý xin viết thư về thương lượng.

Cỗ-tích tân-thời

HỒI THỨ NHẤT

Nói về ông Lãng-nhân Phùng tất Đắc, đường đường một đấng anh hào, còn quyền hơn sức, lược thao gồm tài.

Một hôm, ông ngồi buồn, giờ quyền Machuel, và tờ Kinh-tế ra xem, bỗng ông quắc mắt, giậm chân, rồi nhảy chồm chồm, kêu the the, ông nổi cơn tam bành : ông xem đến chỗ ông Tùng Viên công kích ông.

Sau cơn tam bành, ông mở tủ, lấy cây ba toong ra, ngắm nghía và gật gù rằng : ông Tùng Viên đã già yếu rồi.

Rồi đi đâu, ông cũng khoe và lấy làm đắc chí lắm. Thế nào tôi cũng đánh Tùng Viên.

Muốn biết sự thể thế nào, xin xem hồi sau phân giải.

HỒI THỨ HAI

Nói về nhà xéc Lạc-Băng hôm chủ nhật có hát trống quân. Thiên hạ đến xem đông như nôm cối.

Bên nữ cả bắt đầu hát :

*Cất lên một tiếng cho cao,
Cho gió lọt vào, cho chúng chị nghe.*

Khi trả lời bên nam bỗng cất tiếng rất cao : tiếng quát tháo.

Ấy là ông Phùng tất Đắc đương đầu khẩu với ông Tùng Viên. Ông Phùng tất Đắc diều võ, dương oai xong, liền len-lén mang ba-toong vụt ông Tùng Viên. Ông Tùng Viên vội vàng vác ba-toong ra đỡ; Đánh nhau đặng vài hiệp, thiên hạ đổ xô vào can ra.

— Đề yên tôi đánh chết nó đi !

— Đề yên tôi đánh-chết nó đi !

Ài ! ài ! ài ! lũng tũng xoảng ! lũng tũng xoảng !

Hai ông đánh nhau đã đành, chỉ khổ cho nhà xéc Lạc-băng xứt mắt vài viên gạch, và bần mất một ít tường. Nhà xéc Lạc-băng hóa ra Bất bằng. Kết cục : hai cây ba-toong phải giải ra sở cầm.

Muốn xem sự tích thế nào, xin xem hồi sau phân giải.

HỒI THỨ BA

Nói về ông Lãng-nhân về đến nhà, vẫn còn hậm hực. Ông mở tủ lấy cây ba-toong khác ra ngắm nghía, rồi quát :

— Tức cha chả là tức này ! Đánh một ông cụ già thì còn đâu là tiếng

anh hùng ! Ấu là phải tìm một tên trai tráng mà đánh nhau một trận mới hả giận a !

Ông nghĩ đi, nghĩ lại, lăm bằm những tên Tứ-Ly, Nhất Linh, Nhị Linh, rồi bỗng kêu lên như ông Archimède ngày xưa :

— Eureka (tìm thấy rồi). Tên Mộng Ngư. Phải, tên Mộng-Ngư ! thế nào cũng phải đánh cho nó một mẻ.

Ông liền vác ba-toong đi lũng khắp nhà, xuống cả bếp, mà tịnh không thấy ai. Ông giận lắm, quắc mắt, giậm chân, nhảy chồm-chồm kêu the the, ông nổi tam bành.

Bỗng ông đứng xững lại trước một tấm gương lớn ngắm nghía người trong gương, vẻ giận dữ, tay cầm ba-toong. Ông kêu lên rằng :

— Nó dày rồi ! nó dày rồi !

Rồi ông len lén vác ba-toong đập một cái thật mạnh, đến vỡ mặt Mộng-Ngư, vì nghe kêu soảng một tiếng lớn.

Chỉ thương hại cho cái gương, khi không phải cái tai bay, vạ gió.

Kết cục : hai cái ba-toong phải giải ra sở cầm, nhưng đến cầm thì chỉ thấy còn một cái của ông Mộng-Ngư. Còn cái ba-toong của ông Lãng-nhân thì ông đã giấu cho mất tang rồi.

Đời sau có thơ rằng :

*Than ôi ! gương vỡ làm sao lành,
Trông đánh người hóa lại đánh mình.
Muốn rửa danh; danh càng thêm ố.*

Cái vòng luân-quần, khéo loanh-quanh.
(Lời bàn của người chép truyện).

Ông Tùng Viên già rồi, đánh ông ta là thất sách. Ông Mộng Ngư là ông Lãng-nhân, đánh ông ta lại càng thất sách !

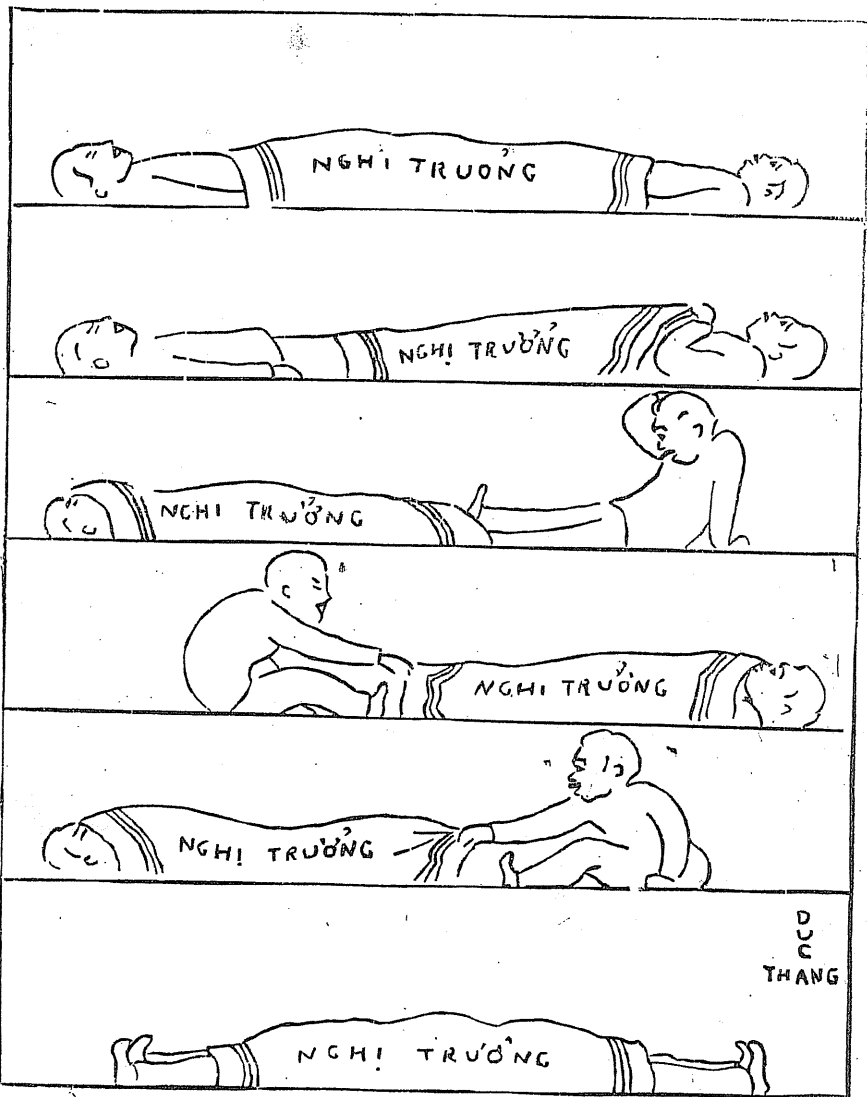
Vậy ông Lãng-nhân trước khi đánh ai, hãy nên nghĩ cho chín. Ông không thấy hiệu Nhật-tân hay sao ? Món ăn phải sào cho chín mới ngon.

Tứ Ly

T. B. — Đánh xong ông Tùng Viên, đánh xong ông Mộng Ngư, nghe đồn ông Lãng-nhân còn hậm hực muốn đánh cả Tứ-Ly nữa.

Tứ-Ly xin sẵn lòng. Còn việc chọn đồ binh khí, thì tùy ở ông : kiếm, dao, trung bình tiên, côn hay quyền ? Đánh nhau bằng đũa cũng được.

Tứ Ly



AN, LỤC TRANH PHẦN

TIN TỨC MINH

Phong-hóa. — Độ này có dịch sốt rét thương hàn. Dr Lêta, Thế-Lữ và Thạch-Lam mắc bệnh sốt cả, vì thế nên trên Phong-hóa bấy lâu vắng tên. Dr Lêta cũng chịu không chữa được, vì thương hàn không có thuốc riêng. Chỉ nhịn đói là khỏi. Nhịn đói thì tất nhiên không ra vản. Bấy giờ đã lục-tục khỏi và đã bắt đầu viết.

Hà-nội — Dân Saigon gửi cô Nguyễn-thị-Kiểm ra Hanoi. Dân Hanoi báo thù liền gửi ngay ông Nguyễn-tiến-Lãng vô Saigon. Thực là hòn sắt gửi đi, hòn chì gửi lại, tai hại cả đôi bên.

Phong-hóa. — Có nhận được của cô N. T. G. (tác-giả bài thơ «sonnet» tặng vúgià) một bức thư nghe hay hay. Song không dám đăng sợ nhà thi-sĩ Xám-xít Tứ-bộ-Hứa lại khóc lóc lời thôi, thêm phiền ra. Vay cứ đề đày đã. Nếu nhà thi-sĩ Xám-xít không được ngoan ngoãn, bấy giờ hãy hay.

Làng thơ. — Mới nhận được « tập thơ đầu » của ông Nguyễn Vỹ. Tên là Vỹ mà ra tập thơ đầu, thì hẳn là thơ có đầu có đuôi. Chỉ tiếc rằng thiếu ruột.

Pin poun lau. — Cô Nguyễn thị Kiểm có báo tin sẽ lên Pin poun lau diễn thuyết cho chị em dân mán Lô Lô nghe. Được tin này dân Lô Lô lo lo vô cùng.

Tân thế giới — Tụi mọi ăn thịt người ở bên này có mua Ngọ-báo xem. Họ ao ước có ngày kia ông Bùi xuân Học sang bên đó làm quảng-cáo : họ chắc được một bữa no nê. Có lẽ vì thế, nên ông Bùi xuân Học nhất định chúi ở số Loa không chịu đi đâu.

Tin nhà quê — Cụ lý Toét đi dò giọc về ý đánh rơi đôi giày xuống sông. Cụ đã đánh giấu cần thận vào mạn thuyền để rồi thuê người mò lên.

Đồng xuân — Ở chợ Đồng xuân vừa rồi, thành phố có tổ chức cuộc thi các hàng đẹp. Đến bao giờ mới có cuộc thi các cô hàng đẹp.

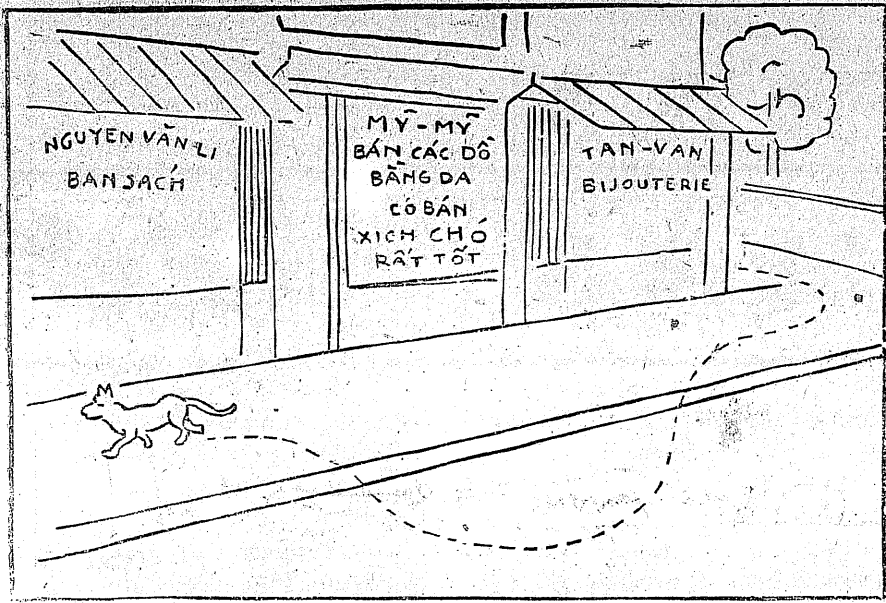
Tin thể thao — Hội bóng Lạc-Long năm nay đá đầu thua dấy. Vì thế, nên ông Tư-sơn từ chức mà cái tên Lạc-Long đã đổi ra Lạc-lống.

Nhất-Linh

ĐAN BA ĐẸP TÂN THỜI AI CŨNG DUNG KEM PHÂN SÁP SA PHÒNG TOKALON

AGENTS MARON ROCHAT ET C^{ie} 45 B^o GAMBETTA HANOI

MAISON TOKALON PARIS. SOCIÉTÉ A.I.E. AFRIQUE 3 RUE RICHER PARIS



PHÒNG XA

THẢ VỎ QUÍT ĂN MẮM NGẤU

HAI năm nay, cả Linh nghe chừng lặn ăn phát đạt.

Chẳng thế mà hẳn ta lại dựng ngay ở phố chính một tòa nhà gác trằng lẹ nguy nga như thế, cùng là sắm đủ các bàn ghế tủ sập toàn bằng gỗ, bằng trắc như kia. Người ta lưu ý nhất đến cái tủ sắt của cả Linh vừa cao, vừa to, vừa nặng. Hôm mua tủ ở Hanoi về, những viên thuế chở từ ga vào phố cũng đã tốn phí mất ba đồng rồi, vì phải tám người lực lưỡng mới vận nổi cái khối sắt khổng lồ ấy. Rồi cả Linh bày cái « biểu hiệu » sự giàu có ấy ở ngay phòng khách. Vì tuy nó chỉ là cái tủ sắt dùng để chứa tiền, nhưng nó là cái tủ sắt rất đẹp, không những không làm mất vẻ mỹ thuật mà trái lại nó càng làm tôn vẻ bề thế của gian phòng rực rỡ lên nhiều lắm.

Người trong phố thì thầm nói truyện :
— Không biết thằng cả Linh nó làm gì mà chóng giàu thế ?

— Ủ, buôn bán loằng xoằng thôi, sao mà có tiền làm nhà làm cửa đồ sộ thế nhỉ ?

— Có lẽ nó được của.

— Chính đấy, tôi nghe nói nó đào được ở sau vườn một chum vàng nén.

— Không, tôi biết. Nó chỉ nhờ về cái số gì đó thôi.. cái số nhưa ấy mà.

— Nay, thằng cha đáng ghét quá, bây giờ nó lên mặt phạm ! Ngày xưa còn nghèo thì nó còn đi lại chơi bởi với chúng mình, ngày nay, nó chỉ giao du với những quan tham, quan phán, quan án, quan tuần, cùng là những quan tày nọ, quan tày kia mà thôi.

Nhưng một đêm cướp vào nhà cả Linh. Vì cướp có súng lục lại áp đến một cách bất thành linh, nên vợ chồng cả Linh

không thể kháng cự nổi, mà hình như hẳn ta cũng không có ý kháng cự, nét mặt vẫn tươi cười, vui vẻ như thường. Ôn tồn, cả Linh nói với bọn cướp :

— Thưa các ngài, đêm hôm rét mướt như thế này, mà các ngài cũng chiếu cố đến thăm, thực là hân hạnh...

Tên tướng cướp chìa súng lục vào ngực cả Linh, quát :

— Không có thì giờ bông đùa, chia khóa tủ sắt đâu ?

— Thưa ngài đây. Nhưng ngài se se mồm chút, chẳng đầy tớ tôi nó thức giấc nó kêu ầm lên, thì thực phiền cho ngài và cả cho tôi lắm lắm.

Trông thấy vợ run sợ, hai hàm răng lập cập đập vào nhau, cả Linh lại nói tiếp :

— Còn vợ tôi thì xin phép các ngài cho nằm yên đây, chẳng trời rét lắm, đây nhờ bị cảm.

— Mau đưa chìa khóa tủ sắt đây, lời thôi mãi !

Cả Linh lanh lẹn đưa chum chìa khóa, rồi bị bọn cướp điếu ra phòng khách. Một tên đứng lại cửa phòng ngủ canh giữ người vợ.

Thấy tên tướng cướp hết sức lời mãi mà không kéo được cửa tủ ra, cả Linh lại nhắc :

— Ngài không hỏi tôi để chữ gì thì mở sao được ?

Tên cướp quay lại trợn mắt hắt hàm hỏi :

— Vậy chữ gì ?

— Chữ B.. Ó.. X.. U..

— Bỏ xu ?

— Vàng.

Khi cái cánh tủ sắt nặng nề đã giật mạnh toang ra, thì kinh ngạc biết bao, (tôi nói bọn cướp kinh ngạc) lòng tủ

rỗng tuếch không đựng một trinh nhỏ, cả hai cái ngăn kéo cũng vậy.

Tên tướng cướp quay lại, đi sừng và ngược chủ nhà, sừng sộ hỏi :

— Tiền cất đâu ?

Cả Linh cười :

— Mọi khi tôi vẫn cất trong tủ sắt này.

— Thế bây giờ cất đâu ?

— Bây giờ ấy à?... Bây giờ thì không có tiền.

— Còn những chìa khóa này mở tủ nào ?

— Một cái mở tủ quần áo, còn những cái khác mở các ngăn kéo bàn giấy.

Trong tủ quần áo gương đứng, tên tướng cướp thấy toàn một thứ quần áo cũ, còn các ngăn kéo thì đều trống toác trừ một cái đựng đầy giấy má. Cả Linh ồm ở hỏi :

— Ngài có cần tôi đọc những bức thư này không? Đây toàn là giấy thù nợ cả. Cái này ba trăm, cái này năm trăm, cái này một nghìn. Lại cái này dọa sẽ xin phép tôi để tịch ký nhà và đất của tôi.

Tên tướng cướp, giọng cau kỉnh :

— Lời thôi mãi ! Tiền đâu đưa ngay ra đây, không thì ta sẽ tặng một phát súng bây giờ. Anh có tiếng giàu lắm kia.

Cả Linh mỉm cười :

— Vàng, có tiếng thì vẫn có tiếng.

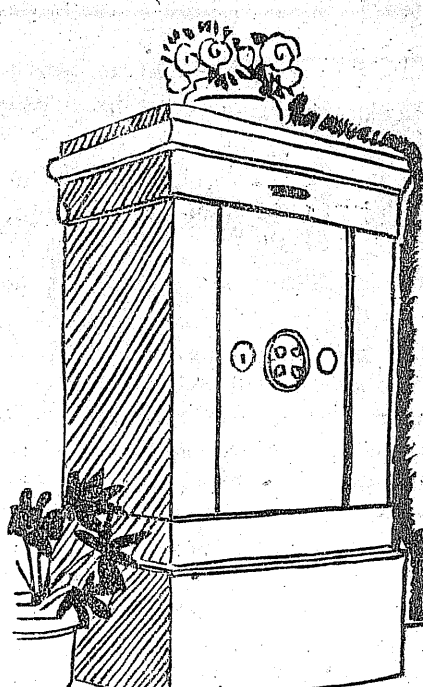
Nhưng có tiếng không phải bao giờ cũng đồng nghĩa với có miếng. Đó chỉ là mưu mẹo của tôi, sự bí-mật của tôi. Nếu ngài muốn biết, tôi cũng xin hiến, thiết tưởng sự bí mật ấy có lẽ còn quý hơn tiền nhiều lắm.

Tên tướng cướp không nhịn được bật cười :

— Sự bí-mật gì vậy ?

— Sự bí mật ấy tên là : Thả vỏ quít ăn mồm ngấu. Đại khái như thế này : Bây giờ tôi có độ một nghìn bạc. Tất nhiên tôi phải phênh phao chơi bởi ra người có vận. Để làm gì ? Để vay mượn cho dễ. Chẳng thế sao dùng vốn người, độ

sáu nghìn thôi, tôi làm nổi tòa nhà này, mà ừ cái bề mặt hào nhoáng của nó, nhiều người ước đến hơn vạn. Tôi đã có một tòa nhà đồ sộ và một cái két kỉnh su rồi, thì ai chẳng có thể bỏ ra một vài nghìn cho tôi vậy. Mười người cho vậy, tôi có hàng vạn. Ấy thế là nổi cơ đồ. Dám năm nữa, có vốn triệu cũng chưa biết đâu. Hiện giờ, tôi đương điều đình mua cái đồn điền lớn kia, tuy tôi chưa có một xu nhỏ, như các ngài đã biết.



Không nhớ rằng mình là cướp, bọn khách qui cất tiếng cười vang nhà, đùa bốn hỏi :

— Thế nhờ người ta tịch ký ?

— Thì tay không lại hoàn tay không, mất gì. Nhưng người ta không ai dại mà tịch ký. Để vậy thì còn mong tôi trả nợ khi tôi khấm khá, chứ tịch ký thì chia tay nhau, khách nợ không khéo mỗi bác được vài chục. Cũng như các ngài đây, nên các ngài giết chết tôi, thì biết đâu các ngài không thiệt một nhà triệu phú với cái tủ sắt đầy bạc mà dám năm nữa, các ngài sẽ vui sướng thọc tay vào. Đừng nói giết tôi nữa, các ngài mà phá phách đồ đạc của tôi đi, tôi còn lấy gì đương vậy để dễ vay mượn mà làm giàu ?

Tiếng cười của bọn cướp càng rộn. Linh nói tiếp :

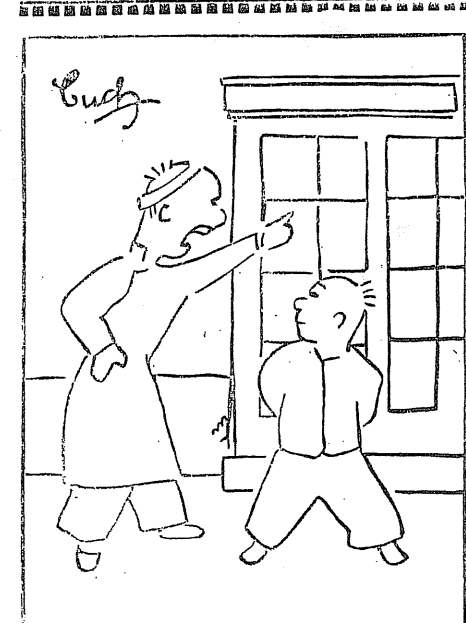
— Vậy tôi xin bàn với các ngài điều này. Nếu các ngài có tiền thì các ngài nên gày vốn, bỏ ít nhiều vào cái tủ sắt này, để vài năm nữa đến mà thu lấy món tiền to gấp mấy cũng chưa biết chừng.

Tiếng cười đã trở nên âm-ĩ, khiến hàng xóm thức giấc tưởng nhà cả Linh có khách sang, đang yến tiệc lúc đêm khuya.

Chủ nhân tóm tắt một câu lộng luận :

— Đó cũng là một cách các ngài thả vỏ quít ăn mồm ngấu, thưa các ngài.

Khái hưng



— Tao có hai quả lê trong tủ này sao mà lấy một quả ?

— Vàng, tại vì trong tủ tối quá con không trông thấy quả kia.

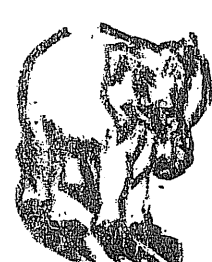
Tuyệt hết bệnh lậu, giang

KIÊN TINH TRIẾT NỌC

Thuốc Kiên tinh triết nọc số 68 của nhà thuốc Bình-Hưng, ai là người chẳng biết. Như các người phải chứng Lậu, Giang, đi nọc còn lại, nước tiểu khi trong, khi vàng, hay thức đêm, làm công việc gì nhọc mệt, bình như bệnh phục phát. Có người lại thấy đau xương, mình mẩy mỗi mệt, mà bệnh giang thấy giết thịt, nổi mụn đỏ, có khi tóc lại hay rụng. Thì dùng ngay thứ thuốc kiên tinh triết nọc giá 1\$50 một hộp là khỏi. (nhé 4 hộp, nặng 8 hộp) còn người bệnh mới phát (période aiguë) sưng, tức, buốt, đau, đi đái giắt; dùng thứ thuốc Lậu số 58 0\$50 một 1/2 lọ, chừng 5, 6 lọ là khỏi hẳn

Bình Hưng 67, NEYRET (phố của Nam) HANOI (xế chợ cửa Nam trông sang)
Có phát sách thuốc nói về các chứng bệnh, khắp mọi nơi, ai muốn xin. hoặc hỏi về bệnh gì xin đính theo timbre 0\$05

CÁC QUÝ-KHÁCH HỎI CHO ĐƯỢC NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT



HIỆU CON VOI

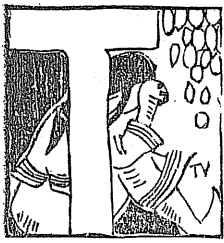
1 lọ, 3 gr. 0\$20, 1 tá 2\$00, 10 tá 18\$00
1 lọ, 6 gr. 0.30, 1 tá 3.00, 10 tá 27.00
1 lọ, 20 gr. 0.70, 1 tá 7.00, 10 tá 63.00

PHÚC-LỢI

79, PAUL DOUMER - HAIPHONG

BÁN BUÔN VÀ BÁN LẺ

Đại lý : MM. Phạm-hạ-Huyền, 36, Rue Sabourain, Saigon —
Đông-Đức, 64, Rue des Cantonnais, Hanoi — Thiên-Thành,
phố Khách, Namđình — Phúc - Thịnh, phố Gialong, Huế.



TÔI không biết tên nàng là gì. Theo mọi người tôi chỉ gọi nàng là « con mán ».

Hôm ấy cũng như mọi hôm về mùa hè, lớp nhà

ngồi trong huyện mệt nhọc nằm ngủ trưa bên bóng rặng bưởi xanh im. Trên con đường trắng cạnh làng, chiếc xe lợn cút kít kéo một điệu dài bất tuyệt. Tiếng buồn tẻ mỗi lúc một gần, một rõ, rồi lại thông thả, rồi rạc, uể-oải nhỏ dần mà biến vào trong đám cát bụi nơi chân trời xa tắp. Sự yên lặng hoàn toàn đến nỗi lúc bấy giờ người ta tưởng còn nghe thấy tiếng cút kít đồng vọng trong bầu không-khí bình tĩnh chốn thôn quê...

Bỗng huyện nào có ai gào khóc, và nói một thứ tiếng lạ. Bỏ giờ bài viết tập chữ nhỏ, tôi vội vàng chạy ra cổng, thì thấy một đám đông vừa người lớn lẫn trẻ con đương quây vòng lấy một người đàn bà ăn vận rất là ngộ-nghĩnh — ngộ-nghĩnh đối với con mắt tôi. Một cái áo ngắn rộng tay màu chàm đầy những lỗ thủng. Một cái quần cũng màu chàm, ống vừa cao, vừa hẹp, để hở hai ống chân to và hai bàn chân sứt nát những vết thương còn điểm máu. Làn tóc đen lác vẩn trần và hàm răng trắng nuốt mà đều càng làm lộ thêm vẻ tiêu tụy của bộ y phục rách rưới, bần thủ.

Mặt nàng thì tôi chưa biết đẹp hay xấu, vì khóc nhiều quá, cặp mắt nàng sưng húp lên, và ngón lệ còn in thành như những vết đạn trên má. Nhưng có một điều tôi chắc chắn lắm : tôi cho nàng là dân Tàu. Những người đứng chung quanh cũng trông như tôi. Một người hỏi nàng :

— Nị ở đâu ? Cái nị ở tận đâu ?

Nhắc đi nhắc lại câu hỏi ba, bốn lần vẫn không thấy nàng trả lời, người ấy liền cau kính mắng giọng gắt :

— Cái nị làm pò à ? Tiu nị cái nị làm pò.

Một thằng bé con tinh nghịch ghé gần vào tai nàng, hét lớn : « Con khách lách bụi tre », rồi lấy làm thích trí, cười vang khiến cả bọn quê mùa ngộ-nghĩnh cũng cất tiếng cười theo. Nhưng người đàn bà kia hình như không hiểu là họ chế nhạo mình, vẫn vừa khóc vừa kêu gào những tiếng mà không ai hiểu.

Ngày nay nhớ lại tôi vẫn còn lấy làm xấu hổ và hối hận. Lòng trắc ẩn của

tôi đối với sự yếu hèn, đau khổ càng mở mang thì mắt tôi càng trông thấy rõ rệt nỗi éo le của những cảnh tượng trái ngược ở đời. Nhưng thuở ấy, tôi mới tám, chín tuổi đầu thì tôi lại nghĩ đến sự vui sướng của tôi hơn là sự thương sót kẻ khác. Vì thế thấy ai nấy đều cười và thi nhau nói những câu bông đùa thô lậu hay nhạt nhẽo, thì tôi theo giong họ ngay.

Giữa lúc ấy, vợ một người Khách bán tạp hóa ở phố huyện nghe nói có người đồng bang về làng, liền chạy ra coi. Bấy giờ chúng tôi mới biết kẻ lạc đường kia không phải là người Tàu, vì nàng không hiểu tiếng thím Khách, chỉ ú ớ và ngây thơ, sợ hãi nhìn mọi người mà khóc.

Điều bộ ngờ ngần ấy càng làm nở thêm dịp cười ròn. Rồi ai nấy đều gọi người đàn bà khốn nạn kia là « con mán ». Đối với khối óc chất phác của tôi, thì cái tên mán rất hợp với nàng. Hạng người kém sạch sẽ, kém trí thông minh mà lại không nói tiếng tàu hay tiếng ta, tôi cho chỉ có thể là mán. Và thời ấy, tôi đã biết phân biệt đậu các giống mèo, mán, thỏ, mường vùng đường ngược.



T. D. VAN

Thấy nàng nằm lăn ra đất, vừa khóc vừa nói líu ló, líu lường, tôi lại tưởng tới người khách Vạn-nam thường giặt con cừu và con khỉ đi đến các làng để múa hát làm trò kiếm ăn. Và tôi bảo nàng : « Đừng khóc nữa, hát đi, chóng tôi cho tiền ». Tôi nói với mọi người : « Có lẽ ai bắt mất con bú dừ của nó, nên nó khóc đấy chứ gì ». Rồi tôi quay lại « con mán » mà nhắc một lần nữa : « Làm trò đi, chóng chúng tôi cho tiền mà mua con bú dừ khác ».

Nhưng không để ý đến tôi và lời dỗ dành của tôi, nàng vẫn đập tay xuống đất, chỉ trở lên trời, và dậm ngực bình bịch, làm đủ các điệu bộ để cố giãi bày cho chúng tôi hiểu một điều gì chừng quan hệ lắm mà nàng không cất nghĩa ra bằng tiếng nói được.

Thức giấc ngủ trưa và nghe có tiếng âm ỉ ở ngoài cổng, cha tôi cũng ra xem. Khi trông thấy người đàn bà kia vỗ tay vào bụng, rồi về nguyệt ngoạc, nhằng nhịt xuống đất thì cha tôi cho là nàng đói, liền bảo người nhà đưa nàng vào trong bếp mà cho nàng ăn. Quả thực nàng ăn hết bốn bát cơm đầy.

Tôi không nhớ tại sao ngày ấy cha tôi lại giữ nuôi « con mán » ở trong nhà. Về sau lớn lên, tôi cũng không hề hỏi truyện cha tôi, nên không bao giờ biết rõ. Có lẽ vì cha tôi thấy nàng tiêu-tụy khổ sở quá nên thương hại chăng.

Ở nhà tôi được ít lâu, nàng không kêu gào như trước nữa. — Quen vẫn là bản tính con người, dù con người ở chốn thâm khuê hay ở nơi rừng núi. — Nhưng có lẽ vì muốn xa lánh hẳn bọn người dị chủng, nên nàng ăn ở biệt ra trong một túp lều tự tay nàng dựng lên ở góc vườn rau sau huyện.

Trước tôi còn coi nàng như một con mọi rợ, hơn nữa như một con thú dữ, không bao giờ mon-men đến nơi nàng ở. Còn nàng thì bất cứ ai lại gần, nàng cũng khóc-lóc kêu la âm-ỉ như sợ người ta trêu ghẹo, dọa nạt. Về sau tôi sinh bạo, và nàng cũng dần dần, nên tôi đã dám đến bên túp lều ngắm nàng ăn những quả cà chua sống, cùng là những con cá, con tôm mà nàng nướng lên trên lửa đồng rơm cho chín. Nàng không chạy ẩn vào trong lều nữa, đưa mắt nhìn tôi, ngây thơ, bẽn-lẽn.

Cách mấy hôm, chúng tôi gặp nhau đã mỉm cười, sẽ gật đầu chào nhau. Có lẽ nàng coi tôi như một đứa em bé của nàng, nên nàng không có những cử chỉ nhút nhát, rụt rè như khi đứng trước mặt những người khác.

Một buổi sáng tôi dậy sớm, một mình lên ra vườn rau định nhổ một củ cà rốt, vì ngày bé tôi thích ăn cà rốt sống chấm muối lắm. Tới cổng vườn, tôi nghe văng-vẳng có tiếng hát một điệu rất buồn, đầy những vận-bằng xen lẫn với những tiếng ê, a. Tôi rón rén lại gần, thì thấy ngồi tựa vào gốc nhãn, và xây lưng về phía tôi, nàng

mán đương mơ mộng nhìn mây bay mà cất lời ca... Cái cảm-giác lúc bấy giờ tôi tưởng như ngày nay tôi còn có. Hay đó là ở khối óc hay tưởng-tượng của tôi mà ra, thì cũng chưa biết chừng. Nhưng quả thực tôi còn như trông thấy nàng hai cánh tay khoanh lại sau gáy, và ngửa mặt nhìn trời, có vẻ nhớ thương ai nơi xa vắng.

Chờ cho nàng hát hết bài, tôi đến bên reo mừng khen ngợi. Nàng thông-thả quay lại. Cặp mắt nàng long-lanh có ngấn lệ, mà tôi nhận thấy nàng không xấu như tôi lầm tưởng. Tôi muốn nàng vui và dực nàng hát nữa, nhưng nàng chỉ lặng lẽ, dậm dậm nhìn tôi. Cái nhìn cảm động và xa xăm ấy khiến tôi coi nàng là một người lạ lùng, khác hẳn với những người sống quanh mình tôi. Rồi hình như tôi lấy cái bệnh mơ màng, hai chúng tôi có khi ngồi hàng giờ yên lặng nhìn nhau. Và ngôn ngữ bất đồng, ai nói người ấy nghe, thì cho dầu có truyện trò cũng là vô ích. Trước kia nàng còn cố sức làm cho tôi hiểu bằng những điệu bộ và những nét vẽ nguyệt-ngoạc vạch lên mặt đất. Những tượng hình thường là cái đôi, cái nhà lâu, hay một người tay cầm vật gì như con dao. Mà bao giờ vẽ đến đó nàng cũng lộ vẻ mặt căm tức, đứng dậy thét mắng nguyên rủa, vừa nện gót chân lên hay nhổ nước bọt vào mặt cái hình người. Cố nhiên tôi không hiểu. Mới chín tuổi đầu thì hiểu sao được cách nói truyện bằng điệu-tượng bi-hiềm ấy.

Cái túp lều của nàng rất sơ-sài, chỉ có hai mái lợp dạ ghép vào nhau và bít kín đóc. Một cái lỗ để ra vào. Một cái phen nửa dùng làm cánh cửa, và một cái phen nửa dùng làm nền nhà. Một hôm ra thăm nàng, tôi thấy nhà nàng cửa đóng. Tôi đập phen gọi, thì ở trong lều đưa ra những tiếng kêu sợ hãi, rồi một cánh tay màu da vàng xạm thò ra ngoài xua đuôi. Nhìn lên mái dạ thấy quần áo của nàng còn ướt đương phơi, tôi hiểu ngay rằng nàng chỉ có một bộ ấy, nên khi giặt, nàng phải coi trường và ăn núp trong lều. Tôi vỗ tay cười khanh khách. Ở trong nàng cũng cười theo đáp lại. Tôi bảo nàng hát cho tôi nghe. Nàng hiểu, vì tôi đã dạy nàng được ba tiếng : uống, ăn và hát. Nàng liền cất giọng đều đều ca một bài, rồi lại cười và thò cánh tay ra xua đuôi tôi một lần nữa.

PHÒNG THĂM BỆNH

BÁC SỸ: NGUYỄN-HẢI

6, RUE COLOMB, 6 (góc ngõ Nam - Ngự)

Téléphone 410

TIẾP KHÁCH

Sáng từ 8 giờ đến 11 giờ

Chiều từ 3 giờ đến 5 giờ

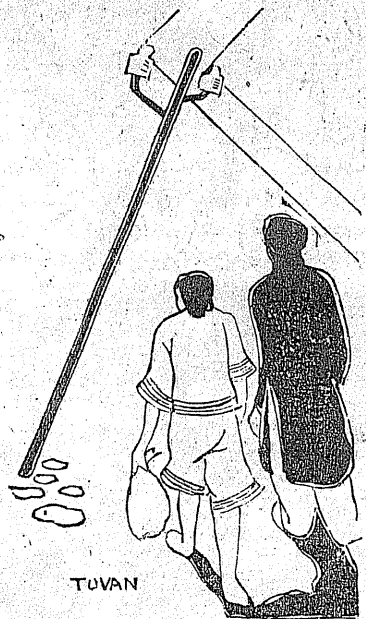
CÓ ĐI THĂM BỆNH NGOÀI PHỐ

PHI - YẾN

QUỐC TÂN THỜI

Nhà chế tạo: PHÚC-LONG, 43, rue des Graines
(HÀNG ĐÀU) HANOI — Téléphone 251

Tôi đã trở nên người bạn của nàng, một người bạn làng lè. Trừ tôi ra, nàng chẳng để ý đến ai, mà cũng chẳng ai để ý đến nàng. Và không mấy khi nàng bèn mắng vào trong nhà, chỉ ngày đêm quanh quần ngoài vườn, cùng là lang thang ở các lạch, các cánh đồng đầy nước, bắt cua, bắt



TUVAN

tôm, bắt cào cào, châu-chấu về nướng ăn. Thịnh thoàng nàng mới vào bếp xin ít cơm hay bát gạo. Sau thấy nàng thích tự tay nấu nướng lấy thức ăn, tôi xin mẹ tôi cho nàng một cái niêu đất và mỗi ngày một bát gạo. Từ đó, nàng không lười vào bếp nữa, ngày ngày đã có người mang gạo ra cho.

Nàng ở trong vườn nhà tôi được hơn nửa tháng, thì một hôm nghe nói ở làng kia có người làm ăn trên mạn ngược mới về, cha tôi liền cho tìm đến để xem có thể noi chuyện với nàng được không. Quả hai người hiểu tiếng nhau.

Người bạn mán của tôi lộ vẻ mặt sung sướng, nói cười vui tươi. Bấy giờ mọi người mới nhận thấy nàng còn trẻ. Người thông-ngôn dịch lại lời nàng và thuật với cha tôi rằng nàng là con gái yêu của một người tù trưởng thổ ở một châu hẻo lánh thuộc tỉnh Lạng-sơn. Cha mẹ nàng rất giàu, có những hai chục con trâu, hơn trăm mẫu ruộng và hai trái đồi trông hời. Nàng yêu một người kinh lên buôn tại châu lệ, rồi trốn nhà theo người tình đồng đã nửa tháng trời về tới trung châu (vì ngày ấy con đường xe hỏa Lạng-sơn chưa làm xong). Nhưng đến đây người tình khốn nạn kia lừa nàng lấy hết tiền bạc và nữ trang của nàng trốn đi đầu mất.

Tôi nghe câu chuyện, cảm tức con người phản trắc, và nhìn nàng tôi tra hai hàng lệ. Nàng cảm-động xoa đầu tôi nói với người thông ngôn rồi

người ấy dịch ra cho tôi biết rằng nàng yêu tôi lắm và hết lòng cảm ơn tôi đã săn sóc đến nàng. Nếu tôi có thể cùng nàng lên chơi được nhà cha mẹ nàng, nàng sẽ cho tôi rất nhiều đồ chơi và sẽ xin cha mẹ nàng gả em gái nàng cho tôi làm vợ. Mọi người cười rộ làm tôi đỏ bừng mặt cảm đầu bỏ chạy.

Từ hôm ấy, nàng trở nên buồn rầu ủ rũ, không lúc nào tươi cười đùa bỡn nữa. Rồi nàng ốm, chẳng buồn ăn uống gì, suốt ngày nàng nằm miệt trong lều.

Tôi đến thăm, tỏ lòng vì nàng ái ngại và hỏi nàng có muốn « uống » không. Nàng gật. Tôi vội về bảo người nhà mang ra vườn cho nàng một bát nước, nhưng chẳng ai chịu vàng lời tôi và đều trả lời tôi rằng họ không thêm hầu « con mán ». Tôi đành rót một cốc nước chè nụ dầy, để đem ra cho nàng. Sợ người ta cười rằng tôi phải hạ mình bưng nước cho « con mán », tôi vội cầm cốc nước vừa đi ra sân vừa uống, rồi trông trước, trông sau không có ai, tôi chạy một mạch đến túp lều.

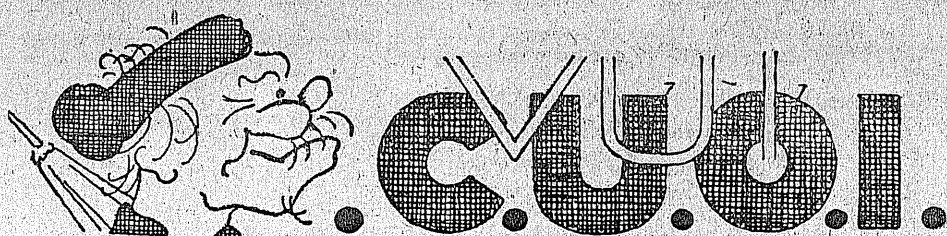
Hôm sau, tôi đem truyện nàng ốm nói với cha tôi. Cha tôi thương hại bảo đưa nàng vào nằm trong nhà, và cho tìm người thông ngôn tiếng thổ bữa nọ đến hỏi xem nàng đau yếu ra sao để bốc thuốc cho nàng.

Nàng khóc và nói với người thông ngôn rằng nàng nhớ cha mẹ và nhất là nhớ rừng. Cha tôi hỏi quê quán nàng ở đâu, tỏ ý muốn nhờ người thông ngôn đưa nàng về nhà nàng. Tôi chắc thời ấy cha tôi cũng chẳng biết Lạng-sơn cách trung châu đường xá bao xa. Người kia trả lời rằng có biết quê nàng, nhưng phải tốn đến ba chục bạc tiền lộ phí. Chẳng ngần ngại, cha tôi hứa sẽ giao cho người ấy số tiền ba chục. Khi biết cha tôi sắp cho đưa về tận nhà, nàng mừng rú lên, đứng xuống đất nói khỏi hết các bệnh rồi. Thực vậy, ngay buổi chiều hôm ấy, nàng đã ăn uống được như thường và cất tiếng hát huyên thuyên.

Sáng hôm sau, nàng ứa nước mắt cảm ơn cha tôi và hết thảy mọi người, nhất là tôi, rồi cùng người thông ngôn lên đường.

Từ đó tôi không nghe nói đến « con mán » nữa. Và mỗi khi nhớ tới nàng, tôi lại tưởng tượng ra một cảnh hắc ám, gớm ghê. Vì tôi yên trí rằng người thông ngôn kia không có lòng hào hiệp một chút nào. Tôi vẫn còn như thấy cái bộ mặt lâu lỉnh vô nhân hậu của anh ta. Biết đầu đi đến nửa đường, anh ta lại không bỏ nàng bơ vơ một lần nữa, mà téch nẻo với số bạc ba chục đồng của cha tôi.

Khái hưng



Của N. N. Xuân, Hanoi

Sử nhữn

Hai người vào hiệu đánh chén, thấy hành khách ra vào tấp nập, tưởng hầu sáng không để ý, ngai đỡ nhẹ ngay hai đĩa bánh vào túi (cả đĩa). Hầu sáng tỉnh ý biết, ra bảo nhỏ chủ...

Ông dặn không được nói năng gì, song khi tỉnh tiền, tỉnh gộp cả tiền hai đĩa bánh vào.

Chén xong, hai ngai ung dung ra trả tiền.

Hầu sáng xướng tiền: Năm hào tám. Hai ngai lên giọng cự: Có ba hào tất cả, sao tỉnh nhiều thế! Láo thật!

Chủ hàng — (Nhữn nhận, ghé gần vào hai người, nói khẽ): Còn cả tiền hai đĩa bánh nữa, đây ạ.

Của T.Đ. Hin Phu-quang

Cậu thẳng Ba làm đóc-tờ

Một hôm, Ba đến trường không thuộc bài, thầy giáo gắt: Nếu mai mà không thuộc bài, tao mời cậu mày lại đây.

— Cảm ơn thầy, nếu cậu con đến thì thầy phải mất 3\$00 tiền mời.

Của L. V. Bình, Hanoi

I. Đánh giấy thép

Quang đi săn hổ ở vùng Lạng-sơn rồi bị một ông ba mươi ăn thịt. Các

bạn Quang liền đánh giấy thép về Hà-nội cho thân nhân người bị nạn biết.

Bố Quang lập tức trả lời:

— Gửi xác về.

Các bạn theo lời, rồi cẩn thận đánh giấy thép báo:

— « Ngày kia, đồ sẽ đến ». Đến ngày ấy họ hàng nhà Quang thấy gửi đến một cái củi trong rột một con hổ thật to, vội đánh giấy thép lên Lạng-sơn hỏi:

— « Nhận cop sống, nhưng không thấy xác Quang ».

Chúng bạn trả lời:

— Quang trong bụng cop

II. Trường thọ

A — Tôi chắc rằng họ hàng nhà tôi giữ giải quán quân về sống lâu nhất. Đây, các bạn xem, ông chủ tôi mất vừa đúng 150 tuổi.

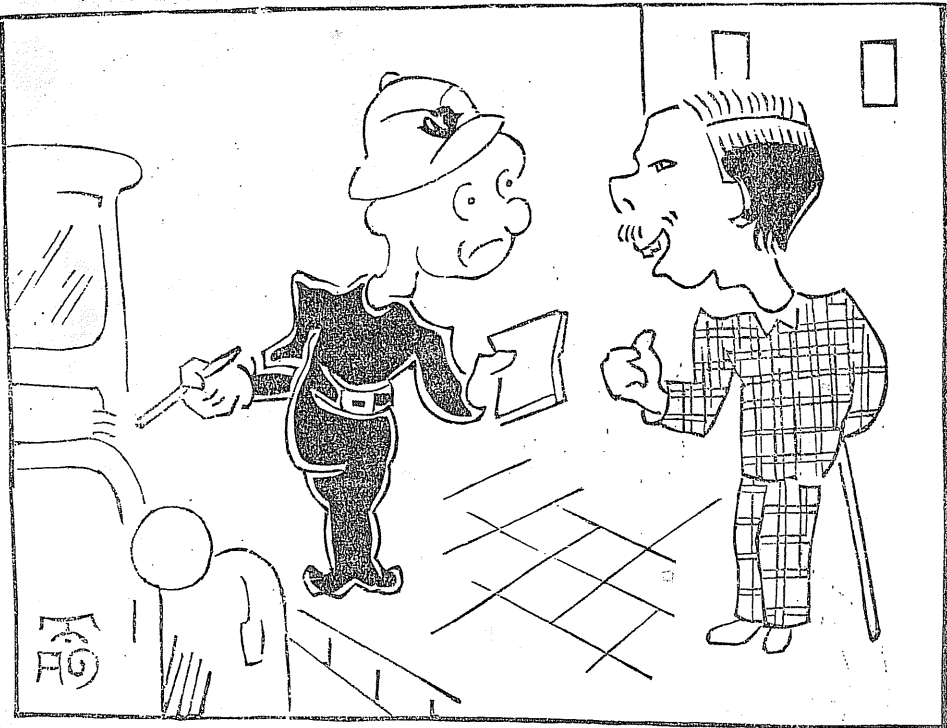
B — 150 tuổi! Thế thì lấy gì làm lạ! Bà tôi kém 5 ngày đầy 199 tuổi mới mất (Ngoảnh lại nhìn C): Còn bác?

C — Tôi ấy à? Không có gì là lạ. Chưa từng có ai chết trong họ tôi cả...

III. Truyện làng bẹp

Tôi có một đám muốn mách anh... nhưng trước khi đi đàm hỏi, anh phải đi tắm vài phút.

— Đi tắm! Nhờ đám cưới không thành thì sao?



— Tên ông là gì? Xe đỗ trái phải phạt.

— Đang tiếc thật, nhưng tôi vừa mới bán cho người ở nhà kia.

THUỐC LẬU

HAY NHẤT

(Thuốc lậu THƯỢNG - ĐỨC)

đã phân chất kỹ-càng bán tại Thượng-Đức, 27, phố Nhà Chung (Mission) Hanoi; nhẹ 2, 4 ve; nặng 6, 8, ve mỗi ve giá 0 \$ 50.

Kiến hiệu trong 4 tiếng đồng hồ, không công-phạt, không hại sinh-đục, hợp phủ tạng mọi người mà bệnh nặng và lâu đến đâu dùng cũng khỏi, trăm người không sai một. Có nhận chữa khoán, không khỏi không lấy tiền, một giá đặc biệt để chiêu khách trong 2 tháng kể từ 10 Novembre 1934. Ở xa biểu tiền cước phí.

THƯ TỬ VÀ MANDAT ĐỀ: **THƯỢNG - ĐỨC, Hanoi**

CẦN NHIỀU ĐẠI-LÝ Ở CÁC NƠI

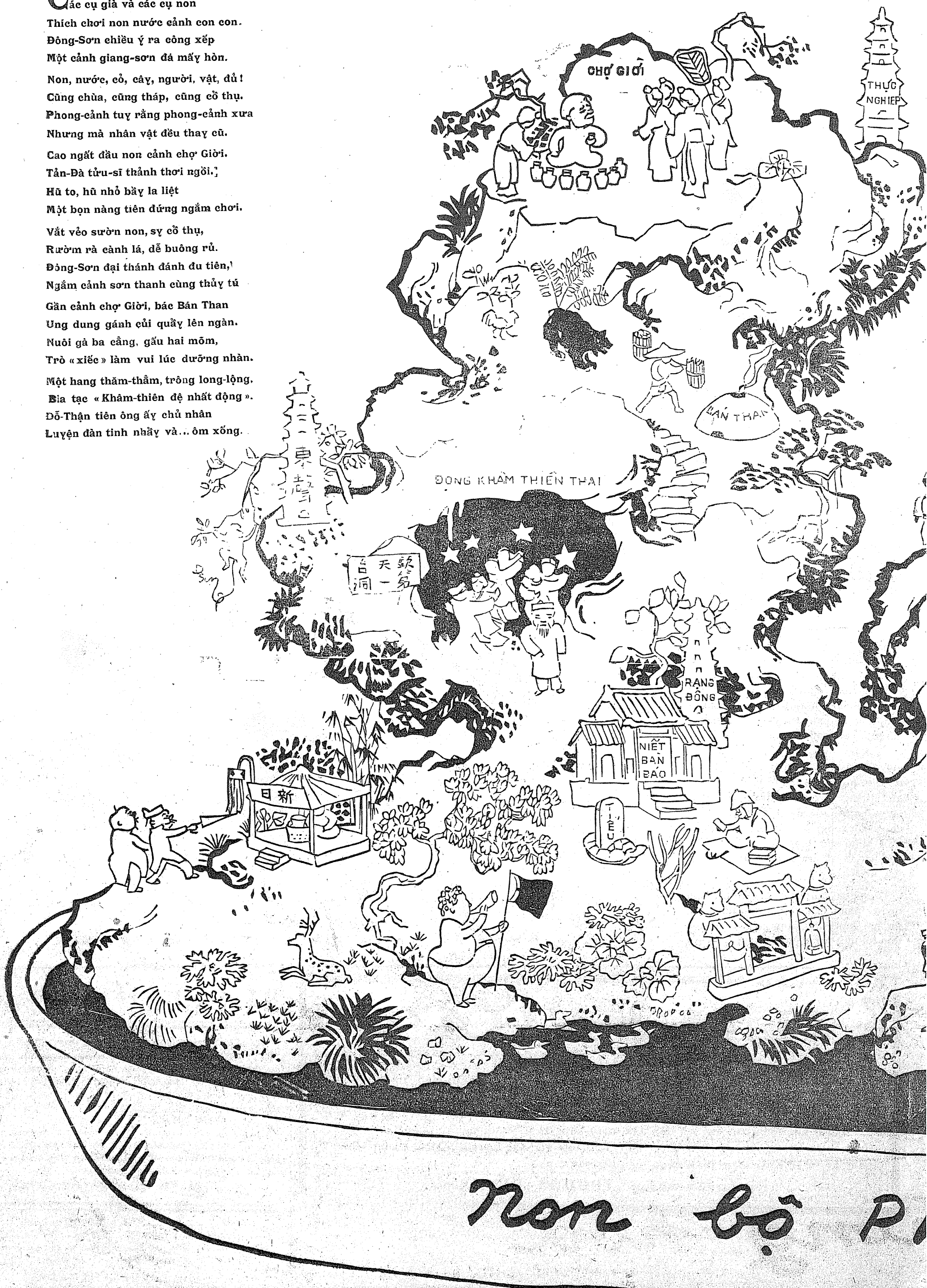
BÁ CÁO VIỆC RIÊNG

Trân trọng có lời kính cáo để các bạn xa gần biết cho: hiệu Tài-Xuyên số 16, Hàng Da, Hanoi, chuyên may và thêu kiem các lối là do tiền nội chủ-trương. Hai nửa tuy có chán trong Hội-Kịch-Bắc-Kỳ và thính thoàng, vì nền mỹ thuật nước nhà, có đóng một vai, nhưng tôi chực nghĩ hẳn việc làm để về kinh doanh đầu. Việc kinh doanh to tát là trí hướng của tôi, song nay chưa phải thời kỳ...

Tiền đây xin mời các bạn xa gần có người nhà cần may và thêu, nên đến hiệu Tài-Xuyên, tôi sẵn lòng hoan nghênh và khôn xiết cảm tạ. Hiện nay nhà tôi mới mượn thêm được nhiều thợ bạn Tài-Phùng, may đã có tiếng xưa nay.

KÍNH CÁO **LÊ-VŨ-THÁI** Hỏa-xa Tham tá

Các cụ già và các cụ non
 Thích chơi non nước cảnh con con.
 Đông-Sơn chiều ý ra công xếp
 Một cảnh giang-sơn đá mấy hòn.
 Non, nước, cỏ, cây, người, vật, đủ !
 Cũng chùa, cũng tháp, cũng cỗ thụ.
 Phong-cảnh tuy rằng phong-cảnh xưa
 Nhưng mà nhân vật đều thay cũ.
 Cao ngất đầu non cảnh chợ Giời.
 Tân-Đà từ-sĩ thành thơ ngời ;
 Hũ to, hũ nhỏ bầy la liệt
 Một bọn nàng tiên đứng ngắm chơi.
 Vất vèo sườn non, sỵ cỗ thụ,
 Rườm rà cảnh lá, dễ buồng rú.
 Đông-Sơn đại thánh đánh đu tiên,¹
 Ngắm cảnh sơn thanh cùng thủy tú
 Gần cảnh chợ Giời, bác Bán Than
 Ung dung gánh củi quẩy lên ngàn.
 Nuôi gà ba cẳng, gấu hai mõm,
 Trò « xiếc » làm vui lúc dưỡng nhân.
 Một hang thăm-thẳm, trông long-lộng.
 Bia tạc « Khâm-thiên đệ nhất động ».
 Đỗ-Thận tiên ông ấy chủ nhân
 Luyện dân tinh nhậy và... ôm xống.



Non bộ P.

Ngo ngôi chùa cổ, cảnh vu hoang,
 Biên cũ rêu phong chữ «Niết-Bàn»
 Vắng khách, buồn tênh, thầy tướng Vinh
 Ngồi xuống, gái mếp dưới tam quan.

Chân non, quán rượu coi buồn tẻ,
 Chủ tiệm Đổ-Vân ngồi lặng-lẽ
 Khuấy «tạp pí lù» đón bạn hàng
 Hai ông Lý Toét và Xã Xệ.

Kìa ai thơ thần đứng bên hồ
 Phát phới, tay khuấy váy phát cờ.
 Phỗng thịt Bùi quân chặn vịt lội
 Lênh dênh trên mặt nước lơ dờ.

Bàn thạch, Lục, An ngồi mãi đánh
 Ván cờ nghị-trưởng tài so-sánh.
 Tiêu-dông Thăng, Tá đứng hai bên
 Xem cuộc cờ tiên, lầu rượu thánh.

Cao danh, ăn-sĩ cụ Hi-Đình
 Vui tuổi già nơi núi nước xanh
 Ngồi nghỉ truyện đời suông nước ộc,
 Vuốt râu, miệng mỉm nụ cười tình.

Cần trúc buồng cầu bên cổ độ,
 Mộng Ngự bó gối trên bờ cỏ.
 Hồ nông, chăm, chép biệt tâm hơi,
 Câu rật cá vàng loài bụng bọ.

Cưỡi lừa Linh-Nhân phóng trên cầu,
 Hỏi chủ mắt mèo định chạy dâu?
 Rong ruồi vó lừa vô xứ Huế,
 Tìm đường lên lối cửa công hầu.

Núp bóng cây Đa cô Phụ-Nữ
 Đắm say phong-cảnh, vô tư-lự
 Vui vầy với chú Cuội cung Giáng
 Non nước trần ai trườn nợ cũ.

Cạnh khu rừng Trúc: động Hoa-Lư
 Có cụ cử Dương, khách ăn cư.
 Truyện gấu cùng ngài Đinh-bộ-Linh
 Rai như cháo rách đến bao giờ...?

Thập thò trong cửa hang Vân-Dú,
 Văn-sĩ đường rừng Nguyễn thế-Lữ
 Đốt đuốc đi lung khắp núi non
 Tim tôi bí mật nơi rừng rú.

Kìa ai mở đất mới khai xong,
 Xe đất chùng đem đồ bề Đông.
 Công cốc bao giờ cho bề lấp,
 Ưông tài, phí sức kỹ-sư Thông.

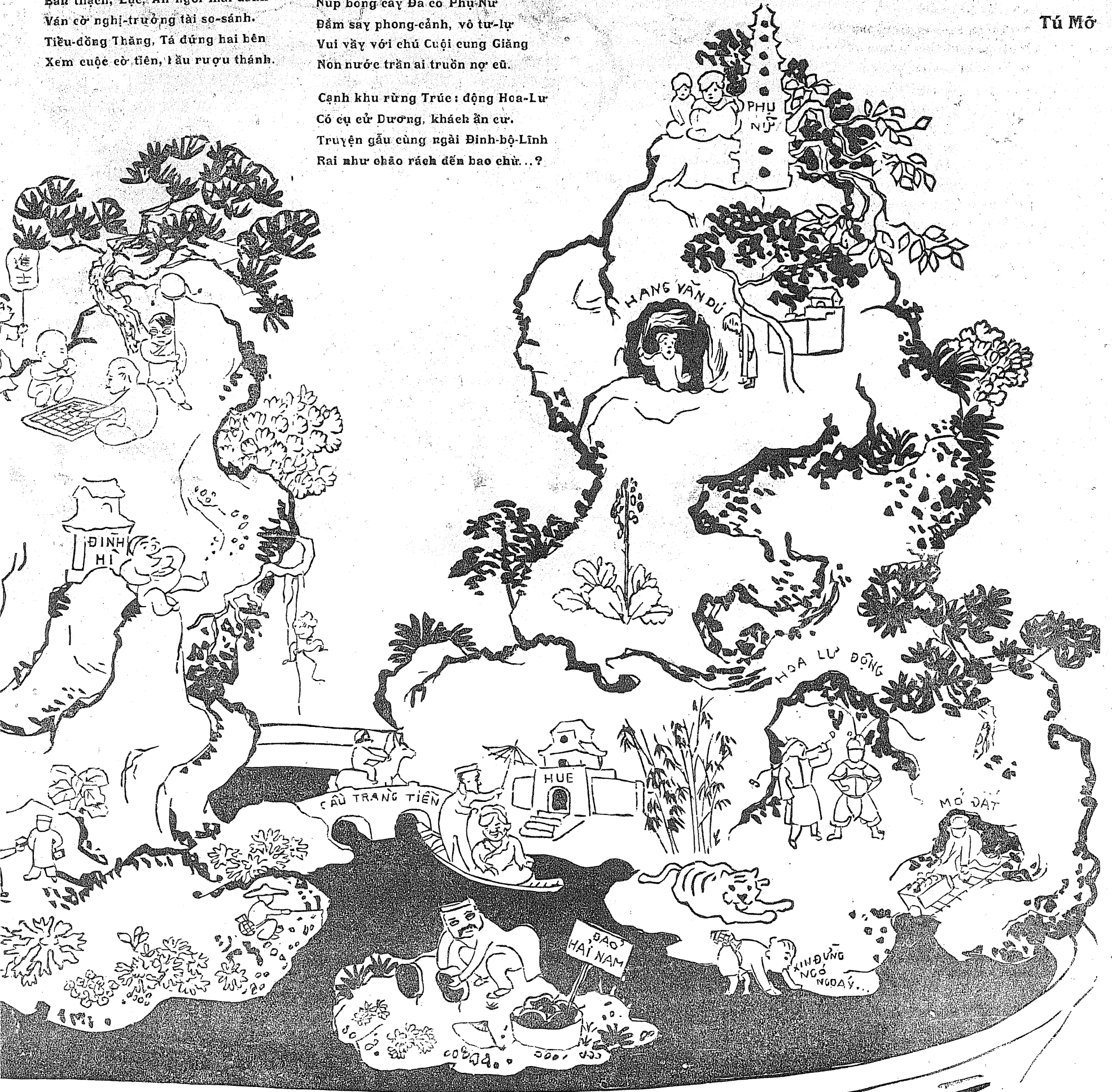
Nam-man Tông-Thuật trồng dưa đỏ,
 Kể đã công trình và chịu khó
 Vượt bể qua sang đảo Hải-Nam
 Để cho dưa mọc hợp thung thổ.

Giữa bầu nước biếc với non xanh
 Thả chiếc thuyền nan, bé xinh xinh,
 Tiên Lãng, Nam Phong chồng vợ mới
 Cùng nhau bù khú xiết bao tình.

Đi một đít cua cùng đít ốc,
 Thị Kiềm hi hục ra tay móc,
 Ngâm nga mòm đọc một văn thơ:
 «Quần tử thương em thì cứ bóc».

Non nước tuy rằng khuôn nhỏ hẹp,
 Khen ai đã có công gian xếp
 Giang sơn thích hợp với anh hùng
 Phong cảnh càng nhìn càng đẹp khiếp!!

Tú Mỡ



Trong hóa

ĐƠN TUỆT

(Tiếp theo)

của Nhất Linh

II

LOAN đi quanh quần mãi chưa tìm thấy phố Dững ở.

Trời vừa mưa xong, mây giã phố lầy lội, bẩn thiu. Bùn bắn cả lên chiếc quần lụa bạch, lấm cả tất mà Loan không để ý. Nàng cứ cầm cổ đi và mỗi đầu phố lại dừng lại đọc biển. Tìm mãi, nàng mới thấy biển đề tên phố Dững ở. Nhưng Loan vẫn ngờ ngợ vì nàng không thể tưởng tượng Dững lại ở chui ở rúc trong cái phố tồi tàn này lẫn với những hạng người cùng đinh trong xã hội.

Sang trọng trong bộ quần áo tối tân, Loan thấy mình như ở đầu lạc loài đến. Một người đàn bà gầy gò ngồi cho con bú ở công đưa mắt tò mò nhìn Loan.

Đã mấy lần Loan ngập ngừng muốn quay trở về, nhưng nàng nhận thấy mình rút rạt như thế là vô lý. Nàng cần phải gặp mặt Dững ngay tức khắc.

Vừa ban sáng, nàng thấy nhà Thân đem đồ lễ đến ăn hỏi. Nàng lánh mặt sang nhà cô giáo Thảo, buồn rầu, bực tức kể chuyện cho bạn nghe. Thấy bạn nói Dững nay mai phải đi xa, nàng kêu rức đầu từ cáo bạn rồi như cái xác không hồn, nàng tìm đến nhà Dững. Nàng chỉ biết nàng cần gặp Dững trước khi đi, nhưng nàng vẫn mập mờ không hiểu gặp Dững để làm gì.

Tìm được số nhà Dững ở, nàng rút rạt hỏi một người đàn ông đứng ngồi mãi dao ở cửa :

— Tôi hỏi thăm, ở đây có ông nào tên là Dững ở trọ không?

Người đàn ông ý hẳn cho nàng là hạng người không đứng đắn, mặt cau có, hất hàm nói :

— Có... đi vào trong rồi lên gác. Thầy ấy có nhà.

Vào đến chân thang gác, nàng sẽ lên tiếng gọi :

— Anh Dững...

Không thấy tiếng trả lời, nàng liêu liêu bước lên thang.

Dững chạy ra bao lơn, thò đầu nhìn xuống, rồi khi nhận thấy Loan, chàng cuống quýt nói :

— Chết chửa ! kia cô Loan !

Loan hơi thất vọng vì thấy cái mừng của Dững có vẻ thật thà, cái mừng tự nhiên, thẳng thắn khi gặp bạn, chứ không phải cái mừng kín đáo, e lệ của một người đương yêu.

Nàng yên lặng nhìn quanh phòng. Dững vội lấy cái ghế, nghiêm trang mời bạn :

— Mời cô ngồi.

Hai người nhìn nhau. Dững hơi có vẻ ngạc nhiên vì sự đến thăm đột ngột và táo bạo của Loan. Loan hiểu ý liền nói :

— Em thấy anh sắp đi xa nên phải vội vàng đến thăm anh.

Dững vội hỏi :

— Sao cô biết tôi sắp đi xa ?

— Chị giáo báo tin cho em hay.

Dững hơi cau mày, nhưng vội tươi cười nói :

— Cũng còn lâu tôi mới đi.

Loan nhìn Dững trách :

— Sao anh lại muốn giấu em ?

Dững cười đáp :

— Tôi có muốn giấu cô đâu... tôi

Loan nói :

— Thế sao anh đi ?

— Cô bảo tôi ở đây thì sống bằng cách gì ! Hôm nọ không có tiền trả chủ nhà, họ mời tôi đi tìm chỗ khác, may mà tìm được chỗ này rẻ tiền, chứ không thì bây giờ còn đâu ở đây.

Dững cầm ấm nước rồi bước xuống thang xin lỗi Loan :

— Cô ngồi tạm một mình. Tôi xuống lấy nước.

Loan hơi thất vọng vì cách cư xử quá tự nhiên của Dững. Nàng muốn Dững có vẻ ngượng nghịu đối với nàng và tỏ ra ý buồn rầu khi sắp phải xa nàng; cái vẻ ân cần vui vẻ của Dững làm cho nàng biết rằng Dững chỉ coi nàng như một người bạn mà thôi.

Nhìn quanh quần trong phòng, nàng thấy ở góc tường có cái va-li bỏ ngổ. Chắc lúc nàng vào, Dững đang giữ bạn xếp soạn. Loan thoáng thấy hai cái ảnh xếp lên trên quần áo. Tò mò nàng đón đến lại gần nhìn thì ra một cái ảnh chụp hai vợ

cũng sắp nói chuyện để cô biết.

Bỗng chàng ngờ ngác nhìn quanh :

— Ti nữa tôi quên mời cô soi nước. Tôi xin đun nước lấy để cô uống như lời hứa hôm nọ.

Rồi chàng loay hoay dọn ấm chén và đem đèn côn ra, mỉm cười bảo Loan :

— Đây cô xem, tôi còn phong lưu.

Trong nhà có cả đèn côn, có cả ché để tặng người bạn quý của tôi...

Loan ngắt lời :

— Anh định đi đâu ?

Dững đáp :

— Tôi cũng chưa biết là đi đâu bây giờ.

chồng ông giáo và một cái ảnh nửa người của nàng chụp hai, ba năm về trước. Nàng lấy làm lạ vì nàng không hề tặng Dững bức ảnh nào. Cảm động nàng nhìn bức ảnh của nàng mà Dững có lẽ vì yêu nàng đã lấy trộm, và lúc đi, lại nhớ đem theo đi... Nàng thấy trong lòng man mác, sung sướng...

Có tiếng động, nàng giật mình toan quay lại, nhưng không kịp. Dững đã bắt gặp nàng nhìn trộm hai cái ảnh, Loan đưa mắt nhìn Dững dò xem cử chỉ của Dững lúc đó ra sao. Dững vẫn thản nhiên vừa đánh riêm đốt đèn, vừa nói :

— Ấy vừa lúc này, khi xếp hai cái ảnh vào va-li, tôi mới sực nhớ đến cô và nhớ ra rằng chưa báo tin để cô hay, thì may quá, cô lại đến chơi.

Chàng lại giương, cầm lấy cái ảnh giờ lên coi, rồi đưa mắt nhìn Loan, nói :

— Cái ảnh này chụp từ ba năm trước mà trông cũng không khác cô bây giờ là mấy. Có có thấy thế không ?

Loan cau mày, cúi mặt nhìn giày không đáp. Dững hỏi :

— Thế nào, cô Loan giận tôi đấy à ?

Loan ngừng mặt, nghiêm trang bảo Dững :

— Cái vui của anh không tự nhiên.

— Thế nghĩa là thế nào, cô Loan ?

— Nghĩa là anh có sự gì muốn giấu tôi. Sao tự nhiên vô cớ, anh lại bỏ đi xa ?

Dững đáp :

— Thì tôi đã nói với cô vì cơ gì rồi.

— Không phải vì cơ ấy... Đi đâu cũng không tìm việc làm dễ bằng ở Hanoi, mà nay đây mai đó, vất vả khổ sở, tội gì mà anh phải đẩy dọa thân anh. Anh nên ở lại là hơn...

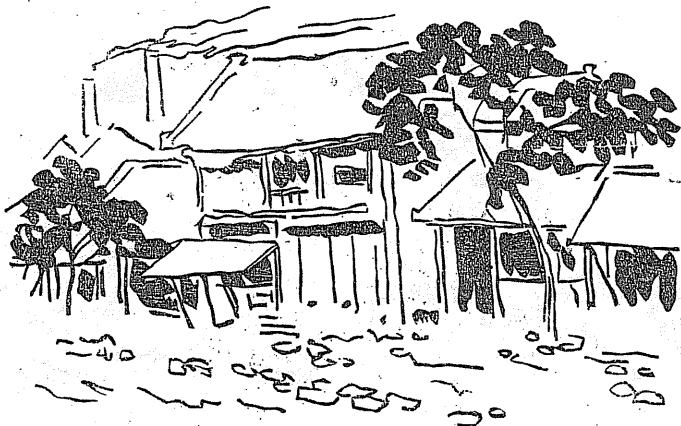
Thấy Dững cúi đầu nhìn ngọn lửa đèn côn, ra dáng nghĩ ngợi, Loan ôn tồn nói tiếp :

— Anh Dững, anh đã bảo anh không cần gì gia-đình, anh không biết đến gia-đình nữa, thì can chi anh phải lánh xa, can chi anh phải buồn.

Dững vội nói :

— Nhưng tôi có buồn gì đâu. Cô lầm mà chị giáo cũng lầm nốt, vì tôi chắc lại chỉ chị giáo kể chuyện cho cô nghe việc nhà của tôi. Tôi đã mấy lần nói với chị giáo rằng khi thấy mẹ tôi từ tôi, tôi coi như là không có việc gì xảy ra cả, cha mẹ từ con là một sự rất không có nghĩa, cũng như con từ cha mẹ.

Thấy Loan ngồi yên lặng tai nghe, Dững nói luôn :



Xem P. H. từ số 124.

HIỆU RUỘM MƠI

PHUC-HAI

82, RUE TIEN TSIN - HANOI

Ruộm đủ các màu về hàng tơ lụa nhưng lên RUỘM ĐẸP VÀ BỀN MÀU

Vì bản hiệu dùng toàn thuốc tốt và có đủ khí cụ để nhuộm và chải lại tuyệt nhưng Quần áo tây pardessus đã cũ hoặc phai màu, bản hiệu nhuộm lại và có máy hấp được như mới

Cô nhận mạng lại các quần áo bị thủng

CÔNG VIỆC CÁN THẬN

GIÁ TÍNH RẤT HẠ

NGUYÊN NHÂN CỦA BỆNH MỘNG-TỈNH, DI-TỈNH VÀ HỢT-TỈNH

A. — Bởi tạo bẩm tiên-thiên bất túc, hậu-thiên thất nghi, tuổi còn nhỏ mà quá ư sắc dục, quân hỏa đồng nhi tương hỏa tùy mà thành ra.

B. — Bởi lúc tuổi còn nhỏ, chơi cách « Thủ-Dâm » làm cho ngọc quan lớn mà thành ra.

C. — Bởi người bị lậu độc uống thuốc công-phạt và thông lợi tiêu tiện nhiều làm cho thận-thủy suy ngọc quan lớn mà thành ra.

Bởi ba nguyên-nhơn kể trên mà sinh ra ba chứng bệnh: « Mộng-tỉnh », « Di-tỉnh » và « Hợc-tỉnh. » 1. Năm chiêm bao thấy giao-câu cũng đàn bà, tinh khí xuất ra là Mộng-tỉnh, bệnh không nặng. — 2. Lúc ngủ không nằm chiêm bao mà tinh khí xuất ra khi thức dậy mới hay, trong mình bần-thần tay chân như mồi là Di-tỉnh, bệnh đã nặng. — 3. Bất luận ngày đêm tinh-khí cứ chảy ra hoai, hoặc thấy sắc hay là mơ-tưởng việc tình-dục cũng chảy ra, hoặc đi tiểu, tiểu rãng mạnh cũng chảy ra là Hợc-tỉnh, bệnh rất nặng và rất khó trị.

Người mắc phải ba chứng kể trên thường hay đau thắt ngang lưng, nước tiểu vàng, tay chân nhức mỏi, trong mình mét nhọc, ăn ngủ chẳng đặng, hình vóc tiêu tụy, gương mặt xanh xao càng ngày càng ốm. Nếu không điều trị lậu ngay thủy sự hóa vọng, hư hỏa lòng lên đốt tim phổi, làm cho tim nóng phổi yếu rãng tức nơi ngực thành ra bệnh ho. Người mắc phải 3 chứng kể trên hãy uống « Tam-tỉnh Hải Cầu Hồ Thân Hoàn (số 2) của nhà thuốc VÕ-VĂN-VĂN Thứ-dầu-Một thì bệnh hết dứt mà lại đặng bổ thân tráng dương cố tinh ích chí, bồi bổ sức lực trong mình. 10 người uống không sai một đặng chẳng biết bao nhiêu bức thư khen tặng.

GIÁ MỖI HỘP (uống làm 5 ngày) 1500

VÕ-VĂN-VĂN-DƯỢC-PHÒNG Chủ-nhân Y-học-sĩ VÕ-VĂN-VĂN Bảo-chế THUDAUMOT

Có bán lại: Hanoi: Nguyên-văn-Đức, aux galeries indochinoises 108, Quai Clémenceau, 11, Rue des Caisses. Hải-Phòng: Librairie, Papeterie, Mai-Lĩnh 62, Paul Doumer. Nam-Định: Maison Việt-Long, 28, Chapeaux, phố mới. Phú-Lý: Bùi-long-Tri, Maison Châu-Định, Rue Principale. Yên-Báy: Maison Phú-Tho, 8, Usine Electrique.

— Thầy mẹ tôi đâu đang báo hay nói khắp nước Nam rằng không nhận tôi là con, tôi cũng vẫn là con, vì đã đẻ ra lúc là con rồi, không nhận cũng vô lý chẳng khác nào khi mới đẻ lại bảo rằng không đẻ. Vậy từ con chỉ là không chia của cho con nữa.

Rồi Dũng lại như đáp lại câu của mình :

— Tôi có thiết gì của ấy. Tôi vẫn sẵn lòng không lấy làm. Hay nếu từ là để không muốn thấy mặt tôi nữa, thì tôi cũng vẫn sẵn lòng đi kia mà. Vậy từ chỉ có một sự ích lợi : là báo thù con. Vì ở xã-hội ta, một người bị cha mẹ từ là một người bỏ đi, một người khốn nạn, đủ hết các tính nết xấu.

Loan nói :

— Chỉ trừ em ra là không nghĩ thế.

Dũng đáp :

— Cô khác, có nhiệm tây học, có biết lấy người mà xét người, không có cái định kiến như mọi người khác, bao giờ cũng cho cha mẹ là phải cả, mà con tất nhiên là trái. Nhưng tôi không cần...

Dũng thấy nước sôi vội vã pha chè rồi rót một chén mời Loan. Chàng chép miệng nói tiếp :

— Tôi không cần ai dị-nghị thì sự báo thù ấy vô ích. Gia-đình như thế thì tôi cần về làm gì nữa. Gia-tài không chia cho tôi, đã đành vậy, nhưng tôi lấy cái nghèo tự lập, mình làm mình sống của tôi là vinh dự lắm. Có nghĩ như thế, cần gì tôi phải buồn... Đời còn vui, còn đẹp chán. Mà ở đời phải vui mà sống để làm việc, cần gì phải để tâm đến những việc nhỏ nhen.

Troi bỗng đổ cơn mưa to. Dũng nhia ra mỉm cười bảo Loan :

— Vũ vô kiểm tỏa nắng lưu khách.

Loan đáp :

— Nhưng biệt có lưu được mãi không?

Rồi hai người lặng lẽ cùng ngồi nhìn hạt mưa bay. Loan rùng mình, cúi khấn san quang phủ lên đầu, vì gió lạnh nổi lên thổi lọt vào phòng. Loan cảm thấy sự lạnh lẽo, của cuộc đời nàng khi Dũng đi xa. Nàng toan nói thì Dũng đã cất tiếng nói trước :

— Chết chửa? từ này đến giờ toan nói truyện riêng của tôi thôi.

Rồi chàng ân cần hỏi Loan :

— Năm nay cô nhất định thôi học?

Loan đáp :

— Nào có ở em mà em định. Em muốn học nữa, nhưng nhà không cho.

— Vì có gì thế cô?

Ngập ngừng Loan đáp :



— Vì... vì em không còn ở nhà nữa. Ra giêng có lẽ em...

Loan ngừng lại nhìn Dũng, nhưng thấy Dũng nét mặt không có gì đổi khác. Dũng ôn tồn nói :

— À, cô sắp sửa phải về ấp Thái-hà. Khi nào có tin mừng, tôi sẽ về...

Loan ngắt lời :

— Thế ra anh đã biết?

— Vâng, tôi biết từ lâu. Tôi vẫn đợi, nhưng không ngờ rằng sắp đến ngày cô về nhà chồng, tôi lại phải đi xa. Nhưng thế nào tôi cũng phải cố về để mừng cô.

Loan mặt nóng bừng, hai con mắt nhìn Dũng có vẻ căm hờn. Nghẹn ngào nàng bảo Dũng :

— Nhưng anh đã biết đâu là một tin mừng. Đối với em thì không phải là một tin mừng.

Thấy vẻ mặt ngờ-ngác của Dũng, Loan nói tiếp :

— Vì thầy mẹ em bắt ép em.

Dũng nói :

— Nhưng hai nhà đã đính ước với nhau từ lâu...

Loan nhìn Dũng :

— Anh, anh mà cũng còn nghĩ thế à? Hai nhà đính ước chứ có phải em đính ước đâu...

— Thế bây giờ cô định thế nào?

— Em chẳng định gì cả. Chẳng bao giờ em lấy chồng.

Câu sau cùng, nàng nói thật mau như người giận dữ, rồi nàng cầm chén nước uống cạn một hơi. Dũng nói luôn mấy câu nữa, nhưng nàng không để ý đến. Nàng đã biết được điều nàng muốn biết : là Dũng không yêu nàng, trước sau chỉ coi nàng như một người bạn vô tình. Thất vọng, chán nản, Loan đứng dậy, vừa buộc lại nút khăn vừa nói :

— Thôi, anh cho em về, em xin

chúc anh đi cho được vui về...

Mặt nàng hoa lên, nàng phải đứng vịn vào ghế, và mím môi cố giữ mấy giọt nước mắt, vì nàng không muốn khóc trước mặt Dũng.

— Trời còn mưa to, cô về làm gì vội?

Loan không trả lời, cúi mặt bước ra phía cầu thang. Dũng vội bước theo nói :

— Cô để tôi xuống gọi xe đã.

Loan bước xuống thang giơ tay cản :

— Thôi, anh không phải xuống...

Dũng đứng chống tay vào bao-lon nhìn xuống chỗ đến khi Loan đi khuất. Chàng lạnh lùng quay trở lại, ngồi tựa vào bàn, cầm chén nước đã nguội uống cạn, rồi thẫn thờ nhìn những nét rạn trên thành chén. Chàng nói một mình :

— Ở đời thực lắm chuyện éo-le.

Bỗng thấy trong dạ nao nao, rung rung muốn khóc, Dũng đặt chén xuống bàn, rồi nện mạnh gót giày trên sàn gác, lưng thưng đi về phía cửa sổ. Nhìn những giọt nước mưa ngóng ngào chảy trên mặt kính, Dũng bùi ngùi nhớ lại những ngày mới gặp Loan, mới quen Loan, nghĩ tới cái tình yêu Loan kín đáo lúc buổi đầu, nỗi thất vọng khi biết Loan đã là vợ chưa cưới của người khác. Dần dần, chàng đã đổi được mối tình thất vọng ra tình bè bạn, rồi cuộc đời thay đổi cho đến ngày nay...

Nhớ đến cái đời hiện tại, cái đời vô gia-đình, gian nan, nghèo khổ, nghĩ đến tấm thân sắp phải phiêu lưu, đầy đọa nắng sương, Dũng buồn rầu lắm lắm :

— Nhưng bây giờ thì chậm quá rồi.

Có một điều trước kia chàng không dám tưởng tới mà bây giờ lại đến làm cho chàng đau lòng lúc bước chân ra đi là thấy Loan yêu chàng mà cũng như chàng bấy lâu chỉ yêu một cách tuyệt vọng. Chàng mỉm cười cay đắng khi nghĩ đến vừa rồi phải đóng vai một người bạn lãnh đạm, hững hờ. Chàng tin rằng nếu thật yêu Loan, thật thương Loan thì chỉ có một cách là quên Loan đi.

Mưa đã tạnh, mặt trời đã chiếu ánh nắng vàng nhạt xuống cái sân cou dưới cửa sổ. Dũng se sẽ cất tiếng ngâm :

.... Yêu nhau thì lại bằng mười phụ nhau.

Thấy trong lòng diu diu, Dũng loan thò tay vào túi áo lấy một điều thuốc hút, mới sức nhớ ra đã ba hôm nay hết thuốc là chưa có tiền mua.

(Còn nữa)

Nhất Linh

HOA GIẤY trong lọ văn

Văn Đông-phương (Đ.P. số 2) :

I. Phục thù — Văn toàn truyện được cái sản sản về hết các phương diện. Nhưng mấy đoạn sau này thì nổi bật hẳn lên :

Những thư ấy viết vào khoảng 1924, cái niên hiệu (...) chẳng bao giờ quên được. 1924, năm cuối (!) chẳng ở trong tù.

Không-biết niên hiệu vua nào thế?

Choáng váng như người bị sét đánh.

Ông đã biết chắc sét đánh thì choáng váng?

Chàng rừ liệt (?) đi một lúc lâu, sau dừng dặt, nghiêng rặng tron mắt nhìn Thục. Nỗi căm hờn trong lòng Thái phá lung ra như một cơn bão táp (!).

Thế thì Thái hung tợn, ghê gớm quá. Nhưng chàng « rừ liệt » ra sao?

Cái người đã làm cho cuộc đời chàng thành ra cái thống khổ (?), chẳng không sao khám nổi.

Sao cái người ấy lại làm cho cái đời chàng ra cái thống khổ thế? Rõ cũng ngờ ngẩn quá.

II. Dưới miệng hùm của Lan khai :

Từ xa đưa lại, tiếng suối đổ xuống non, tiếng thông reo kẽ đá, tiếng gió thổi trên ngọn cây, tiếng hoàng âm thầm trong quang tối, trăm nghìn thanh âm gổ lạ cùng xôn xao và cùng hòa hợp thành cái lặng lẽ ghê gớm của đêm rừng.

Cái lặng lẽ ấy thế thì ghê gớm thực đấy, vì phải những trăm, nghìn tiếng gổ lạ cùng xôn xao và cùng hòa hợp mới làm nên được. Nhưng, này ông Lan khai, độ ba cây đờn, (chẳng hạn một cây đờn nguyệt, một cây đờn bầu và một cây đờn cò) liệu có hòa hợp thành cái lặng lẽ ghê gớm ấy không?

Hãng máu, nó dè rập tôi xuống, nặng như cả một toa xe điện.

Vậy, hẳn ông Lan-khai đã bị cả một toa xe điện dè rập xuống một lần rồi, nếu không sao lại biết mà so sánh, mà ví von như thế. Thực là phúc bầy mười đời mà còn sống đấy.

Con ác thù đã làm cho tôi thành một kẻ tật nguyên ghê gớm.

Ghê gớm mãi ! Nhưng tật nguyên là cái gì?

Trong truyện « Chế-hồng-nga » :

Cõi lòng chàng là một cảnh mưa gió toi bời.

Có sấm, chớp ứa đầy chứ?

NHẤT DAO CAO

HIỆU THUỐC TÂY HÀNG GAI

PHARMACIE de HANOI - 13, Rue du Chanvre, 13

HOÀNG-MỘNG-GIÁC VÀ NGUYỄN-HẠC-HẢI

BẢO-CHẾ HẠNG NHẤT TRƯỜNG ĐẠI-HỌC PARIS

Chính chủ - nhân tiếp khách và trông nom chế các đơn thuốc cần thận

CÓ BÁN : Rượu bổ Vin Tonique Alexandra 1\$95

ĐẠI-BỔ-HUYẾT

Chuyên-trị đàn bà, con gái kinh huyết không đều, khi sớm, khi chậm, kinh huyết bị tắc không ra, hay đau bụng, kinh huyết ra không tươi đỏ, tím đen thành hòn, băng ra nhiều quá; khi hư ra nhiều chất trắng, đau bụng, rức xương, nằm ngủ không yên, quá trưa hấp sốt, ra lắm mồ hôi, ăn ít, vàng đầu, chóng mặt, hay mơ, thân thể còm yếu, đau trong dạ-con (nhà con) lâu năm không đẻ, hoặc bị tiểu-sản luôn.

Mỗi hộp giá 1\$00

Hỏi tại: M. NGUYỄN-XUÂN-DƯƠNG viện thuốc Lạc-Long
Số 1, Phố Hàng Ngang, Hanoi

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

TIN TRONG NƯỚC

Giám việc đình-đám ở thôn-quê

Vi thấy trong lúc khủng-hoảng này mà nhiều làng hay vào đám luôn và lâu, khiến cho dân quê phải đóng góp rất nặng nề, nên quan Thống-sứ vừa gửi cho các quan đầu tỉnh một tờ thông tư để dụ các dân quê nên chăm chước việc đình đám cho đỡ tốn và bắt các kỳ lý hạn chế số tiền tiêu vào việc này đã dự ở trong sổ chi tiêu.

Nghiên-đoàn các nhà vận-tải

Hanoi — Chiều hôm 15.11 vừa qua, các nhà vận tải ô-tô đã họp nhau để thảo điều-lệ lập một đoàn các nhà vận-tải, mục đích là giúp đỡ lẫn nhau và bênh vực lợi-quyền cho nghề đó.

Thị bày hàng đẹp tại chợ Đồn-quân

Hôm 15.11 tại chợ Đ.X. có cuộc thi bày hàng đẹp, tất cả các hàng ở chợ đều được dự, giải thưởng từ một đến năm đồng.

Mục-đích của cuộc thi là khuyến-khích người mình lưu tâm đến việc bày hàng cho có vẻ mỹ-thuật.

Ông Nguyễn-Thiều được cử đi dự Hội-nghị kinh-tế ở Pháp

Ông Nguyễn Thiệu, hội viên thành phố Hanoi, mới được Chính phủ cử đi dự « Hội-nghị kinh-tế thuộc địa » ở Paris.

Ông Thiệu đại diện cho xứ Bắc-kỳ đã đáp tàu d'Artagnan sang Pháp hôm 20.11 để dự hội nghị khai mạc ngày 3.12.34.

Kết liễu vụ « Sách chơi xuân năm nhâm-thân »

Vụ án « Sách chơi xuân năm nhâm-thân » bị truy tố là có ngụ ý xui dục dân làm cách mệnh đã kết liễu :

M.M. Trần tuấn Khải tức Á-Nam 200f phạt, Nguyễn xuân Thái tức Nam-kỳ 200f phạt, Nguyễn Tường tức Xích-Việt 2 tháng tù và 100f phạt.

HỘI CHỢ NĂM NAY

Trước ngày Hội chợ mở cửa, muốn được rộng thì giờ kén chọn các hàng tơ lụa, len dạ kiểu mới, rồi đây chẳng còn ăn hạn với vàng, các quý-bà, quý-cô nên sửa soạn từ nay. Đứng trước cái ý muốn này, chẳng quên thăm tạ cái thịnh tình của các quý-bà quý-cô đã chiếu cố hàng năm, thì kể từ 1er cho đến 15 Novembre **TIỆM CHÍNH BOMBAY, 89, Hàng Khay**

BÁN CHIẾU HÀNG

**MAISON
NHUAN-OC**

ARCHITECTURE
(Avant-Métré et métré définitif)

Mười bảy năm chuyên
vẽ kiến trúc theo luật
vệ-sinh thành phố
Hanoi. Đã có bốn trăm
kiến-trúc của bản-sở vẽ,
mà đã xây tại Hanoi và
các tỉnh xin tính giá bả

Siège : 163, Rue Lê-Lợi, Hanoi
Succursale: 63, A M^e Joffre, Thanh-Hoá

Tiêm thuốc đề-phòng bệnh thương-hàn

Hanoi — Muốn đề phòng bệnh thương hàn nay phát hiện rất nhiều, phòng Vệ sinh thành phố và nhà thương Bảo-hộ (ở buồng thăm bệnh buổi sáng) có thuốc chủng để tiêm phòng trừ bệnh.

Người lớn và trẻ con từ 15 tuổi trở lên thì tiêm được

Phải tiêm hai lần : lần thứ hai cách lần thứ nhất 8 ngày.

Cuộc tập trận lớn tại Lục-nam-Chủ

Năm nay, cuộc tập trận lớn sẽ bắt đầu từ 2-12 đến 7-12 tại miền Lục-nam-Chủ.

Tất cả các đạo binh ở Bắc-kỳ đều dự vào cuộc tập trận.

300 sĩ quan, 10.000 lính, 1.500 ngựa, lừa và 1.500 phu, 25 máy bay và ba chiếc pháo thuyền dự cuộc.

Đường hàng-không Marseille-Saigon sẽ nối thêm tới Hanoi

Hội hàng-không định nối con đường hàng-không Marseille-Saigon ra tới Hanoi nên định cho bay thử ba chuyến Saigon-Hanoi đi và về vào Novembre và Décembre.

Ông B. Q. Chiêu sang Pháp

Saigon — Ông B. Q. Chiêu, đại-biêu Việt Nam tại Thượng hội-nghị thuộc-địa đã đáp tàu sang Pháp hôm 14-11.

« Đàn bà mới »

Bản báo được tin đến 1er Décembre này, tờ tuần-báo « Đàn bà mới » (La femme moderne) của cô Thụy-An sẽ xuất-bản tại Saigon, n° 1 Rue Leman.

Xin vui lòng giới-thiệu bạn đồng-nghiệp mới cùng đọc-giá P.H.

Điện kịch giúp dân bị nạn bão lụt miền bắc Trung-kỳ

Đến 1er Décembre này, các giáo-viên và học-sinh trường Hồng-bàng sẽ tổ-chức tại nhà hát tây một tối diễn-kịch lấy tiền giúp dân bị nạn bão lụt miền bắc Trung-kỳ.

Hai vở hài-kịch sẽ diễn là :

1. Ngoài lũy tre xanh ; 2. Lọ vàng.

Hội Ái-hữu cựu-sinh-viên trường Bảo-hộ họp đại Hội - đồng thường-niên

Đến 2 Décembre này, hội Ái-hữu cựu-sinh-viên trường Bảo-hộ sẽ họp đại hội-đồng thường-niên tại Hội K.T.T.Đ. và sẽ

tổ-chức nhiều cuộc vui để thu tiền vào quỹ giúp học-sinh nghèo trường Bảo-hộ như sau này :

Thi cúc, thi con gái nhà quê đẹp, thi pingpong, thi đấu kiếm, thi cạo đầu, thi người béo, người gầy và nhiều trò vui khác. Vé vào cửa 0\$10.

Buổi tối có diễn-kịch và khiêu-vũ.

TIN PHÁP

Nội các Flandin ra trước nghị-viên

Paris — Thượng và hạ nghị-viên rất hoan-nghehng tờ tuyên-ngôn của ông Flandin.

Phản đối nội-các Flandin, chỉ có hai đảng Xã-hội và Cộng-sản. Đảng Cấp-tiến và đảng Trung-ương tán thành. Một số nghị-viên về phái Tân xã-hội bỏ phiếu trắng.

TIN ANH

Mỹ, Nhật không đồng ý

Trong cuộc đàm-phán về Hội-nghị hải quân năm 1935, nước Nhật xin giảm tàu chiến lớn, còn tàu chiến nhỏ thì để nguyên.

Trái với Nhật, Mỹ xin để nguyên tàu chiến lớn và giảm tàu chiến nhỏ.

Như thế không có gì lạ, vì nước Nhật có rất nhiều tàu chiến nhỏ, như diệt-ngư-lôi hạm và tàu ngầm, còn Mỹ có nhiều thiết-giap-hạm lớn mà ít diệt-ngư-lôi. Hai bên đều muốn lợi cho mình.

TIN NHẬT

Nhật dọa bỏ hiệp-ước Washington

Theo hiệp ước Washington năm 1921, số trọng tải (tonnage) của ba nước có hải quân mạnh nhất thế giới như Mỹ, Anh, Nhật là 5-5-3. Nay Nhật định đòi 5-5-5, Mỹ không chịu.

Muốn thị oai, gần đây (25.10.34) Mỹ cho 88 chiếc tàu chiến từ Đại-tây-dương vượt kênh Panama sang California để tập trận trên Thái-bình-dương.

Đáp lại việc thị oai của Mỹ, Nhật tuyên bố đến cuối tháng Novembre này sẽ bỏ hiệp ước Washington.

CHIẾU BÓNG NÓI Ở HỘI CHỢ NĂM NAY

Các ngài ai đi hội chợ năm nay, nên nhớ lại xem Chiếu bóng nói ở gian bày ô-tô cũ — Ngày nào cũng chiếu từ 3 giờ chiều đến 8 giờ tối — chiếu luôn luôn không nghỉ (spectacle permanent) như các rạp chiếu bóng bên Pháp.

Giá vào xem rất hạ — Chỗ ngồi lịch sự — chiếu toàn phim hay.

Rạp **Palace** tuần lễ này chiếu : **CES MESSIEURS DE LA SANTE**

Rạp **Olympia** tuần lễ này chiếu : **14 JUILLET**

NÊN BIẾT PHÁP-LUẬT

Nhiều việc phải mất tiền mà vẫn hỏng là tại không biết làm hoặc bị lừa, hoặc vì việc mình không có lý cớ mà người ta không chịu nói thật cho mình biết trước. Khi có việc, nên đến bàn trước với ông **TRẦN-ĐÌNH-TRÚC** Luật-khoa Cử-nhân, một nhà chuyên môn về pháp luật đã lâu năm.

Số 5, hàng Gia cũ, Rue des Cuirs, Hanoi (CẠNH BÃI CHỢ HÀNG GIA CŨ)

BUỔI TỐI CUNG TIẾP TỪ 8 ĐẾN 9 GIỜ

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội tư dưới quyền kiểm duyệt của nhà nước về cách tính toán để góp tiền cho thành vốn ở bên Pháp và bên Algérie cùng dưới quyền kiểm soát của Phủ Toàn-quyền Đông-pháp

Vốn của hội đã nộp đủ cả rồi là : 1.000.000 lượng bạc Thượng-Hải và 8.000.000 francs

XỔ SỐ HỘI VỐN CHO PHIẾU TIẾT-KIỆM

Mở ngày 29 Octobre 1934

Chủ tọa : Ông Soulet Tổng-Lý nhà Pháp-Hoa ngân-hàng ở tại Saigon

Dự kiến : Các ông Nguyễn-văn-Hao và Bùi-văn-Nam cùng quan Thanh-Tra đương quyền kiểm-soát của các hội tư bản.

Cách thức số 2 - Bộ số 1176		
1176	Ông Pierre Seurin ở Saigon, mới góp được 560 \$ 00, nay được lĩnh về	\$ 1.000, 00
5277	— Nguyễn văn Sĩ ở Saigon, mới góp được 240 \$ 00, nay được lĩnh về	1.000, 00
7782	— Phạm xuân Thịnh ở Hanoi, mới góp được 76 \$ 00 nay được lĩnh về	500, 00
11266	— Nguyễn thời Su ở Cantho mới góp được 60 \$ 00, nay được lĩnh về	500, 00
9408	— Chu năng Thuận ở Hanoi, mới góp được 34 \$ 00, nay được lĩnh về	250, 00
Cách thức số 3 - Bộ số 417		
9	Ông Lê viết Hành ở Saigon, mới góp được 832 \$ 00, nay được lĩnh về	1.000, 00
2418	— Jean Hing ở Huế, mới góp được 22 \$ 00, nay được lĩnh về	125, 00
Cách thức số 3 — Số số chia tiền lợi		
Số tiền chia là : 425 \$ 20		
998	Ông Nerac Yves ở Kratie	106, 30
999	— — — — —	106, 30
1000	— — — — —	106, 30
1009	Ông Nguyễn văn Mang ở Tourane	106, 30
Xổ số hoàn vốn gấp bội cho hạng phiếu số 5		
20759	Phiếu này chưa phát hành	
Xổ số hoàn nguyên vốn — Phiếu số 5 — Bộ số 1202		
11507 A	Mme. Đỗ thị An ở nhà ông Phúc ở Hanoi mới góp được 7 \$ 50 nay được lĩnh về	500, 00
1422 A	Ông Dương văn Liên ở Travinh mới góp được 5 \$ 00 nay được lĩnh về	200, 00
7987 A	— Ung Shou Khy ở Kampot mới góp được 5 \$ 00 nay được lĩnh về	200, 00
Xổ số miễn góp cho hạng phiếu số 5 — Bộ số 1968		
13603	Ông Trương ngọc Sang ở Sadec mới góp được 10 \$ 00 nay đổi lấy một phiếu tất góp là	1.000, 00
7201 A	— Lê văn Muốn ở Chaudoc mới góp được 12 \$ 00 nay đổi lấy một phiếu tất góp là	500, 00
6306 A	— Nguyễn văn Bình ở Sadec mới góp được 5 \$ 00 nay đổi lấy một phiếu tất góp là	200, 00
4271 A	— Lê văn Cho ở Cholon mới góp được 5 \$ 00 nay đổi lấy một phiếu tất góp là	200, 00

Mén tiền hoàn vốn gấp bội cho phiếu số 5 về tháng novembre định là 5000 \$ 00 Kỳ xổ số sau nhằm vào ngày thứ năm 28 novembre.

MẠO HIỀM

Truyện đùa của Bách-linh

TRÊN chuyến xe thư Thái-nguyên — Hanoi, Lê-Ta giờ một quyền sờ tay ra định ghi chép mấy điều cần phải nhớ trong cuộc phóng sự vừa rồi.

Nhưng «văn chương» của anh ta lúc ấy biến đâu sạch cả.

Anh ta ngồi ngáy ra đó, vắn vớ cái bút chì trong tay.

Một lát sau, anh ta mới nguệch-nguặc được mấy hàng:

« Năm giờ chiều. Lúc trở về. Bên cạnh tôi là một cô thiếu nữ rất đẹp. Áo phơn phớt xanh. Khăn nhung. Quần lĩnh... Tôi chưa thấy ai có nhan sắc hơn ».

Có thiếu nữ rất đẹp ấy là cái cớ làm cho bạn tôi ngờ ngẩn đó.

Anh chàng ngồi sát cạnh cô ta trên hàng ghế sau người sắp phơ. Xe hơi tuy vừa chỗ ngồi, nhưng Lê-Ta làm như rất chật, cố ý để cho vai và đùi mình chen thích với vai và đùi người thiếu-nữ. Nhưng lúc đến chỗ rẽ, cô siêu người đi về phía Lê-Ta thì anh chàng lại siêu người về phía cô, cái đầu hơi nghiêng về bên tai cô như người đang nói một câu truyện thân mật.

Muốn ngắm nhan sắc của cô, Lê-Ta không bao giờ dám đột ngột quay mặt nhìn ngang cô, vì bạn tôi là người có lễ phép, kín đáo, nhất là vì anh ta dốt gái. May sao trước mặt có cái gương con để người tài xế trông được phía sau. Nhờ thế, Lê-Ta được trông rõ mặt cô thiếu-nữ trong đó.

Mà bởi anh ta cũng là thi-sĩ một chút, nên anh ta ngồi chọn các màu hoa, các màu nước hồ, các màu trong trắng để so sánh với cặp môi thắm, với đôi mắt đen, với nước da mơn mơn của cô.

Nhưng về phần giai nhân thì Lê-Ta thấy có vẻ lãnh đạm thân nhiên. Đôi mắt cô rất vô tình đối với bộ quần áo tây anh ta mặc trên người: một bộ «tropical» mà anh chàng cho là rất sang trọng. Cô làm như cô ngồi đó một mình, làm như bên cạnh không có ai.

Mấy lần anh ta nhắc cái va-li con dưới chân lên, mở ra như tìm vật gì, nhưng cái chủ ý quan trọng là để cô kia trông thấy chiếc danh thiếp in chữ Lê-Ta gài trên nắp. Song người thiếu nữ cũng không để ý qua. Cái tình kín đáo của cô trong lúc này sao mà đáng trách thế.

Anh ta cứ mong gặp trên xe một người bạn nào đó. Người bạn sẽ vui vẻ gọi:

— Kia, anh Lê-Ta! Anh lên Thái điều tra việc gì đó?

Anh ta sẽ nhũn-nhễn trả lời lại, sẽ phàn nàn về sự ô-tô chạy không được nhanh lắm, (kỳ thực anh ta muốn xe chạy rất chậm) xe không chạy nhanh để về kịp viết bài đăng báo số ngày hôm sau. Anh ta lại sẽ mỉm cười từ chối những lời bạn khen và sẽ được thấy cái vẻ khen phục ấy hiện trên mặt cô thiếu-nữ.

Không thì ít ra trên xe cũng nên xảy ra một sự bất bình nào để Lê-Ta ra oai. Sự bất bình xảy ra cho cô kia, có người sinh sự với cô chẳng hạn.

Anh ta sẽ che chở cho cô, sẽ lấy giọng bao dung yên-ủi cô, và nếu cần, anh ta sẽ đưa danh thiếp ra hẹn chỗ đầu quơm với kẻ súc phạm đến người con gái.

Rồi tôi tưởng đến lúc cô kia cảm tạ, coi mình là ân-nhân. Rồi từ đó, hai bên quen nhau, thân nhau, yêu nhau nữa cũng nên.

Lê-Ta sung sướng, lim dim mắt vuốt ve cái mộng-tưởng của mình và ngắm lại dung nhan người giai nhân tuyệt sắc ở trong cái gương trước mặt người sắp phơ...

Mặt cô ta vẫn thân nhiên như thường, vẫn lạnh lùng, nghiêm trang. Mấy mươi phen anh ta định quả quyết hỏi cô ta một câu, nhưng không có đủ can-dảm.

Trời dần dần tối.

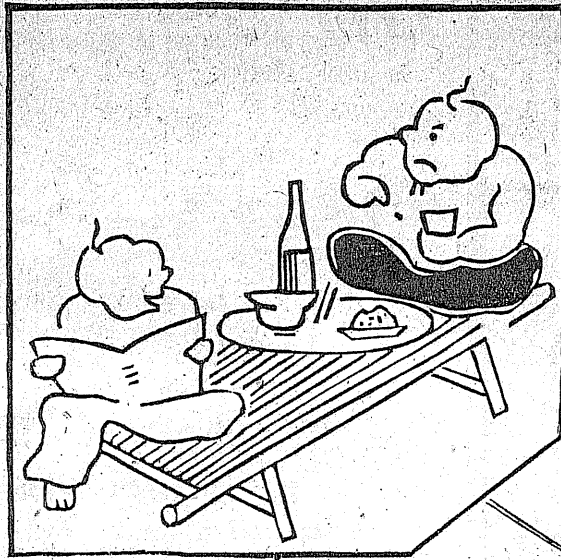
Đằng sau hành khách người đọc báo, người nói truyện buồn bán. Có người thuật đến những tai nạn xe hơi dọc đường.

Lê-Ta vẫn lim dim mắt lơ đãng nghe truyện họ và để cho nhịp xe du mình...

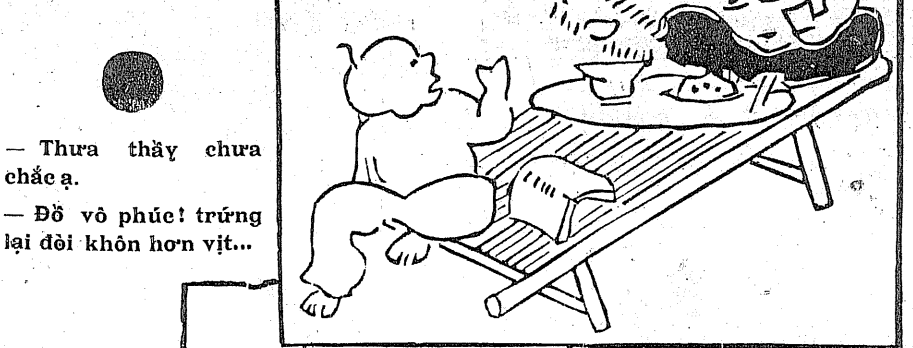
Bỗng nhiên mấy tiếng súng nổ kể tiếp nhau. Mọi người sồn sao lên.

— Thôi chết! chúng ta bị cướp đón.

Ngay lúc ấy, mấy bóng người trong bụi dậm hai bên đường nhô ra, và một phát súng tin vào thái dương người tài xế. Xe lão-đảo như thẳng say rượu... Lê-Ta hiểu cái tình thế nguy hiểm sợ tái mết mặt. Nhưng thấy người con gái nép vào vai mình run lẩy bẩy, anh ta liền nhảy lên gạt người sắp phơ sang một bên, giữ vững tay lái xe, rồi vừa mở hết máy vừa quay lại bảo mọi người:

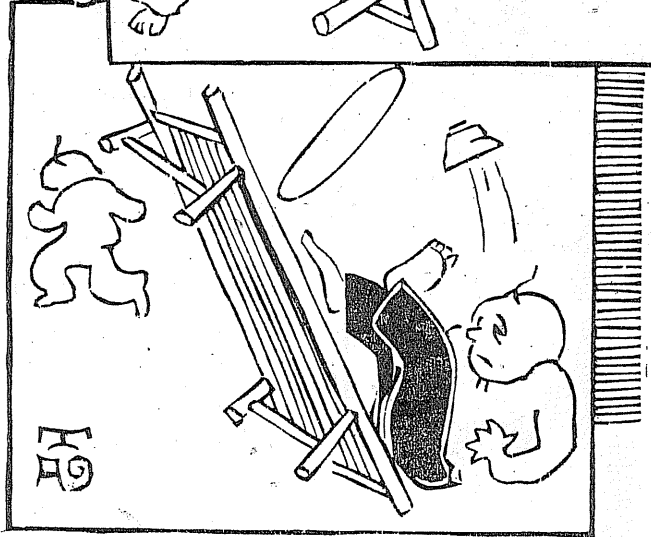


— Lão, ai dạy mày. Như chén rượu tao cầm đây mà bảo còn chưa chắc được uống à?



— Thừa thầy chưa chắc ạ.

— Đồ vô phúc! trứng lại đòi khôn hơn vịt...



... Thế này mà vẫn chưa chắc à?

— Cúi cả xuống! cúi xuống!

Nhưng tiếng súng vẫn kể tiếp đuổi theo.

Trong lúc hăng hái, Lê-Ta bị một viên đạn bắn chéch sượt bên trán, mà không biết đau. Sau thấy máu chảy nhiều quá, anh vẫn không hết can-dảm, một tay giữ vững lái, một tay lấy khăn lau mặt, nhưng máu cứ chảy hoai.

Trong khi bối rối chưa biết tính sao, Lê-Ta sẽ quay lại thì vừa lúc người con gái đang lom-khom đứng sau lưng giơ tay lên, lấy cái vật áo con vừa sé xong buộc vết thương lại.

— Ông để em buộc cho. Ông có thấy đau không?

Câu hỏi ấy làm anh chàng mát mẻ trong lòng, trả lời một cách oanh liệt:

— Không, không việc gì cả.

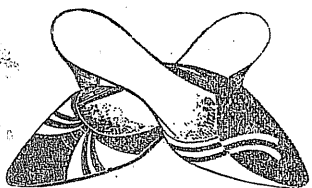
Anh ta cho xe chạy chậm lại, hơi ngã đầu về phía sau để người con gái buộc vết thương cho, và say sưa hưởng cái thú êm-dềm lúc đó. Đôi mắt cô không có vẻ lạnh-lùng như trước, cô vừa lau những vết máu, vừa mỉm cười một cách cảm động như tỏ lòng cảm ơn.

Bỗng nhiên cô buông tay ra, tái mặt đi, kêu lên một tiếng sẽ.

Lê-Ta mở bưng mắt ra, thấy tay mình vung làm buột khăn người con gái ngồi bên. Mà xe ô-tô đã chạy đến cầu Doumer. Ngo ngác nhìn thấy mình vẫn ngồi sau người sắp phơ, hành khách ai đâu vẫn ngồi yên đó, đang nhìn mình cười lên một lượt.

Thì ra bạn tôi vừa tỉnh giấc mơ.

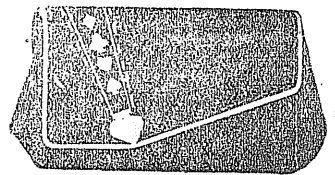
Bách-linh



Các bà, các cô mặc quần áo Tân-Thời, muốn được tăng thêm vẻ đẹp nên đi giày Tân-Thời của hiệu CHÂN-LONG là nhà sáng chế ra rất nhiều kiểu giày lạ, vừa có vẻ mỹ-thuật, vừa dễ đi, không kém gì những kiểu giày bên Pháp, ở đây lại có nhiều kiểu ví dầm rất nhã. Các bà, e e cô chiều cổ sẽ rõ cái đặc sắc của GIÀY KIM-THỜI

CHÂN - LONG

38, HANG BO, 38 - HANOI



CÓ DỌN TẠI HỘI CHỢ HANOI NĂM 1934, GIÁN F SỐ 7

THUỐC NỔI HIỆU :

CHEDDITE

DÙNG VỀ VIỆC BẮN MỔ, HANG ĐÁ
Rẻ tiền, chắc-chắn, mạnh-mẽ

BÁN TẠI HÃNG

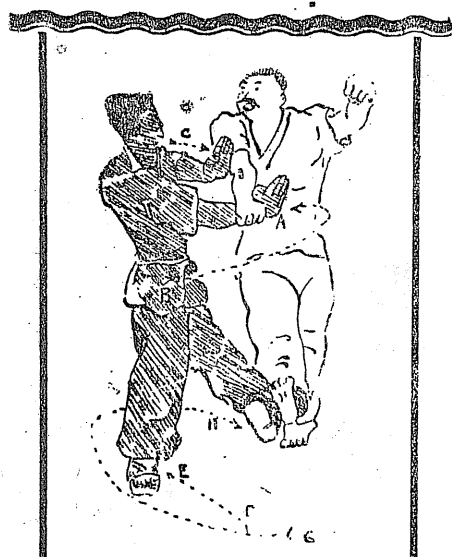
OMNIUM Indochinois

Xưởng chế tạo độc quyền ở Đông Pháp
CỦA HIỆU THUỐC NỔI: CHEDDITE

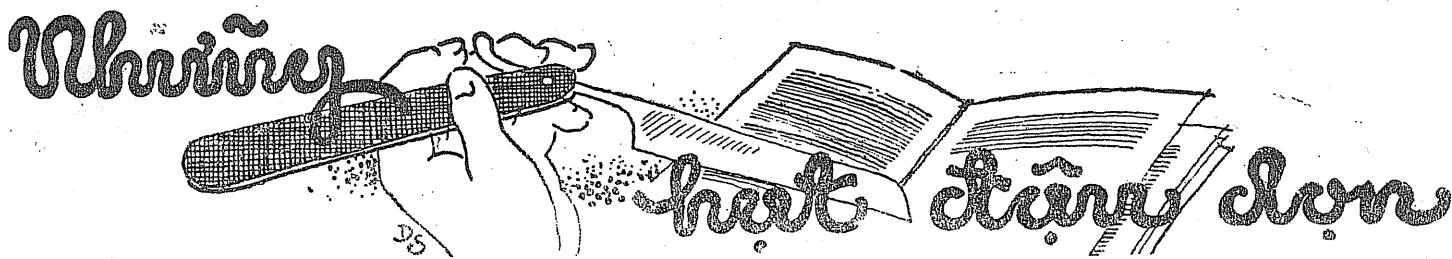
Xưởng chế tạo ở Phú Xá - Bắc Kỳ
Buồng giấy: 5, Bd Bobillot à Hanoi
GIẤY NÓI: 73

Ở xa biên thư về thương lượng

SÁCH DẠY Võ Nhật RẤT KỸ



Ai học lấy cũng giỏi ngay
Vĩ bằng quốc-ngữ và nhiều hình vẽ rõ.
Giấy ngót trăm trang giá 5 hào (C^{re} rembent là
0\$85) Thơ, mandat gửi cho nhà xuất-bản:
"NHẬT-NAM THƯ-QUÁN - HANOI"



Sao lại chiều cho ăn nhảm?

Đông-phương tuần báo
số 2, 3, mục « Bạn gái » bài
« Thiên chức của đàn bà »,
bà Đoàn tâm-Đan viết:
« ...khi trẻ đòi ăn nhảm,
ta không nên chiều cho ăn
quá độ... »

Ý hẳn bà-Đan bảo, khi
trẻ đòi ăn nhảm, thì nên
cho ăn nhảm, nhưng đừng
nên cho ăn quá độ.

Kỹ sư hay thủ tướng?

Phụ trương Thanh-nghệ-
Tĩnh số 15, bài « Chơi núi
Ngự-bình » của cô Nguyễn-
thị Hiền :

« ...đặt tên cầu Tràng tiền
hay là cầu Clémenceau (là
tên ông quan kỹ-sư người
Pháp đã có công coi làm cai
cầu ấy).

Clémenceau là quan kỹ-
sư người Pháp theo ý cô
Hiền, dễ thương cầu hay

đường Doumer cũng do
ông « kỹ sư » Doumer dựng
hẳn?

ĐẶNG-BÁ-LÊN

Văn giai như đĩa doi
T.T.T.B. số 5284, bài « Sóng
gió Thái bình dương » của
Dân Giám :

« Dầu ý tưởng có khác
nhau, nhưng cùng rửa bát
mấy (sao lại mấy ?) nhau,
cùng lè lưỡi đều nhau vì
cháo nhạt, cùng nghiền răng
trên miếng thịt giai như đĩa
doi. »

Có lẽ khi người ta hô
« một, hai... ba » thì mấy
ông hành khách lạ kia cùng
lè lưỡi đều nhau một lượt
và cùng nghiền răng đều
nhau trên miếng thịt « giai
như đĩa doi ». Nhưng này
các ông, nó giai như đĩa doi
thì nó ham hút máu các
ông, hay các ông ham hút
máu nó ?

Ví với von

Cũng trong phụ trương
báo ấy, bài « Lời di ngôn
của cụ nghị T... » :

« Thiên hạ họ khen chê
chẳng qua cũng như một
anh ngọc nhìn lỗ khoa của
thầy cô con gái khi quay lưng
lại, có hai đồng thịt mồm
mồm, trắng trẻo thì đã vội
rủ lên : đẹp thật là đẹp, chứ
có biết đâu, khi cô quay mặt
lại, thì eo ơi ! vừa đen vừa đỏ
như tổ ong bầu... »

Ví von đến hay ! Nhưng
nếu hai đồng thịt trắng trẻo
khi quay lại, lại đen thì
chắc là đằng trước chúng
nó trắng, mà đằng sau
chúng nó đen, có chi lạ mà
phải eo ơi !

Rõ lời thôi

T.T.T.B. số 24, trong truyện
« Một chuyến xe » :

Chính phải « người xưa »
người đã gieo vào lòng chàng
một mối tuyệt vọng, không

kéo lại được, không hàn gắn
được.

Thế nghĩa là gì ? Gieo
vào lòng thì là gieo vào
lòng, sao còn lời thôi « kéo
lại » với « hàn gắn » ?

Và rác rưởi

Cùng trong bài ấy :
Văn Lâm không giữ được
lòng mình nữa.

Thì cứ buông nó ra.

Nói khoác

Cũng số T.T.T.B. ấy, trong
truyện « Đòi gió bụi » :

Tôi thì tôi không để ý tới,
là vì tất cả những cơ quan
ở trong mình tôi, từ cặp mắt
cho đến cái miệng đều chăm
chăm cả vào mấy miếng sắn.

Quá lắm ! tất cả những
cơ quan (?) trong mình đều
chăm chăm cả vào mấy
miếng sắn ? Có lẽ tác-giả
nói khoác đấy, chứ sao lại
thế được

NHẬT ĐAO CAO

LY TOÉT và HITLER

(MÁCH THỦ-TƯỚNG HỌ HÍT MÁY MÔN THUỐC TRỪ BỆNH HOA-LIỀU RẤT THẦN HIỆU)

Giang mai (Tim la)

Bệnh giang mai nổi hạch, lên quả soài, rức đầu, rất
thịt, đau xương, nổi mào gà, mề đay, hoa khế, phá lở khắp
người dùng thuốc **giang mai số 18** (giá 1\$00 1 ve) rất
mau chóng khỏi; chất thuốc êm dềm, không còng phạt,
không hại sinh dục.

Tuyệt trùng lậu, giang mai

Sau khi khỏi bệnh lậu hay giang mai thấy: tiêu tiện
vàng đục, vẩn, mờ mắt, ù tai, rất thịt, tóc rụng, thân thể
đau mỏi, dùng thuốc này khỏi rứt nọc. (Giá 0\$60 1 ve).

Lê - Huy - Phách, 12, Route Sinh-Tu - HANOI

ĐẠI-LÝ. — Saigon: Dương Văn Vy, 109, D'Espagne — Hảiphong: Nam Tân 82, Bonnal — Namdinh: Chấn Nam
Lợi, 202, Maréchal Foch — Vinh: Sinh Huy, 59, Rue de la Gare — Louang Prabang: Havan frères, Rue Moucholet.

AI MUỐN LÀM ĐẠI-LÝ VIẾT THƯ THƯƠNG-LƯỢNG

Thuốc lậu

Bệnh lậu ra mủ phải dùng thuốc số 10 (giá 0\$50 1 ve)
Lậu tức **buốt**, đi đại rất, nóng tức bàng quang, tiêu tiện
vàng, đỏ, đục, dùng thuốc số 4 (giá 0\$50 1 ve) thì dù bệnh
nặng tới đâu cũng rất chóng khỏi, khỏi êm dềm không hại
sinh dục.

Khí hư

Mắc bệnh khí hư thấy: cửa mình ra chất nhờn, buồn
mỏi chân tay, đau mỗi thân thể, tiêu tiện vàng, đục, chóng
mặt, rức đầu, đau bụng nổi hòn, kinh không điều v. v.,
dùng thuốc « **Đoạn căn khí hư** », thì các bệnh sẽ tiêu tán
đi hết. (Giá 1\$00 1 lọ).

VIÊN-DÔNG TÔN-TÍCH HỘI

HỘI TƯ-BẢN SEQUANAISE THÀNH BA-LÊ LẬP NÊN

Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phát-lãng một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp

Đang-bạ Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN

Tổng-cục ở Hanoi — 32, phố Paul-Bert — Giày nôi số 892

Sở Quản-lý ở Saigon — 68, đường Charner — Giày nôi số 1099

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG SEPTEMBRE 1934

Mở ngày thứ ba 30 Octobre 1934, hồi 10 giờ sáng tại sở Tổng-Cục ở số 32 phố Paul Bert, Hanoi do ông Meyrignac, phó Quản-Lý của ban hội chủ-tọa, ông Preclaire và ông Bru-Tuat dự-tọa, cùng trước mặt quan Kiểm-Soát của Chính-Phủ.

SỐ PHIẾU HÃ TRÚNG	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	Số tiền hoàn lại	
22.758	Lần mở trước : Hoàn vốn hội phần M. Trương-văn-Luân, 100, Rue Chinoise, Haiphong (phiếu 200)	1.000\$	
Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn			
1.088	M. Fernand Crevost, 69 Rue Richard, Saigon . . .	1.000\$	
4.023-A	M. Lê-văn-Vinh, 90 Rue des Massiges, Saigon . . .	500\$	
6.665-A	M. Huỳnh-van-Hai, Giáo-học, Sóc-Trang	500\$	
10.230	M. Georges Huguenin, 20 Rue Négrier Haiphong . . .	1.000\$	
14.326	M. Trần-Giang, Tài-xế, Qui-Nhon	200\$	
19.057	M. Fidelis, 22 Rue Rousseau, Saigon	500\$	
23.514	M. Nguyễn-gia-Dương, Haiduong	200\$	
24.579	Phiếu này chưa phát hành.		
Lần mở thứ ba khối phải đóng tiền tháng			
	Những người có tên sau này trúng số được lĩnh phiếu miễn trừ trị giá kê ở cột thứ hai, có thể bán lại ngay theo giá tiền kê ở cột thứ nhất:		
4.302-B	M. Phan-văn-Phước, 49 Bd Ponnard Saigon	263\$	500\$
11.770	Mme Nguyễn-thị-Nam, Govap Gia-Dinh	102\$	200\$
13.884	M. Huỳnh-Nguyên, Chợ-Mới Nha-Trang	102\$	200\$
15.174	M. Tư-văn-Phước, Huế-Chơn, Sêdec	102\$	200\$
20.513	M. Hoàng-văn-Dương, B.I.C. — Haiphong	100\$	200\$
21.987	M. Tang-yu-Rai, 22 Rue du Riz, Hanoi	100\$	200\$
26.412	Phiếu này chưa phát hành.		

Những phiếu sau này : 4023-B, 6665-B, 15380, 1466, 4302-A, 8538 không được dự các cuộc xổ số vì tiền tháng chưa đóng.

Kỳ mở số sau định vào ngày thứ năm 29 Novembre 1934, hồi 9 giờ sáng tại sở Quản-Lý Cochinchine-Cambodge, số 68 Phố Charner ở Saigon.

Món tiền hoàn lại về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Novembre 1934 định là :

5.000\$ cho những phiếu 1000\$ vốn
2.500\$ " " 500\$ " "
1.000\$ " " 200\$ " "



MÙA RÉT NĂM NAY

NÊN ĐẾN HIỆU

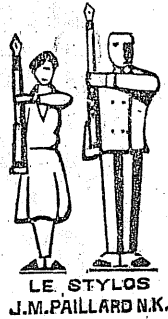
CỤ CHUNG

100, Rue du Coton, Hanoi

Mua áo Pull'over laine, vì là một hiệu đã từng kinh nghiệm trong mười năm về nghề dệt áo laine. Áo Pull'over CỤ CHUNG làm toàn laine tốt, bền, giá phải chăng. Các ngài sẽ nhận ra rằng, không hiệu nào có những kiểu áo đẹp như CỤ CHUNG.

Le Stylos Vastyl 32

MARBRÉ 11 c/m PLUME EN OR 18 CARATS prix : 2\$20



GIÁ TIỀN MƯỢN SÁCH

1 tháng 0\$70 — 3 tháng 1\$75

6 tháng 3.50 — 12 tháng 7.00

NAM-KÝ THU-VIỆN, 39, phố Bờ Hồ — Hanoi

TIÊU-THUYẾT CẬU TẮM-LỘ ĐANG IN
CHUYÊN CHỮA BÚT MÁY VÀ ĐÓNG SÁCH

BỆNH ĐAU MÁU

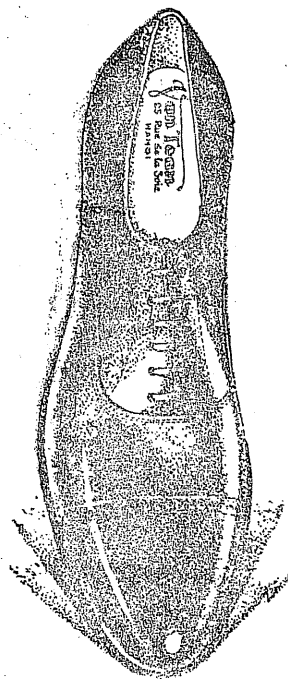
Người ta cốt nhờ có máu, máu tốt thì mạnh khỏe, máu xấu thì yếu đau, tục-ngữ thường gọi bệnh đau máu, tức là đau xương, đau gân, đau mình, đau lưng, đau chân tay, đau bắp thịt đau não tủy, đau màng óc, và phong-thấp, tê-thấp, tê-bại vắn vắn, hoặc bởi khí huyết xấu, hoặc quá lao-lực, quá vận động, quá giảm sương rã nặng, hoặc cảm tà khí phong hàn, thử thấp, hoặc ở nơi sơn lam chướng khí, hoặc quá dâm dục, hoặc bị bệnh hoa liễu, lâu ngày độc khí chuyển-nhiễm vào xương cốt, vào não tủy, vào mạch máu mà sinh ra các bệnh như đã nói trên, thì nên dùng thử thuốc "BỒ-HUYẾT-KHU-PHONG số 109" mỗi hộp giá 1\$20, chỉ uống một hộp là khỏi. Bán tại nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, 46 phố Phúc-Kiến Hanoi, số 140, phố Khách Nam-Định, số 62, phố Cầu-đất Haiphong, Bảo-hưng-Long Phú-Thọ, Nguyễn-Long Ninh-Bình, Phúc-hưng-Long Thanh-Hóa, Vinh-hưng-Tường Vinh, Vinh-Tường Huế, Thái-Khánh đường Đô-hữu-vị Tourane, Hoàng-Tá Quỳnhon, Mộng-Lương Nha-Trang, Lê-nam-Hưng Phan-Thiết, Trần-Cánh Quảng-Ngãi, Thanh-Thanh 120 rue la Somme Saigon, Nguyễn-ba-Năng Bắc-Liêu, và ở các nhà đại-lý khắp các tỉnh xứ Đông-Dương.

NẾU NGÀI MUỐN MUA HÀNG TỐT, ĐẸP, GIÁ HẠ

NÊN LẠI NGAY

VẠN-TOÀN

95, PHỐ HÀNG ĐÀO — HANOI



GIẤY ĐÓNG SẴN đủ các kiểu tân thời 1934, nhiều thứ da mới rất đẹp và bền, đế da tây hoặc đế cao xu, đủ các số chân từ 36 đến 42 để các ngài chọn cho được vừa ý, khỏi đau chân. Ngài nào ở xa không tiện về Hanoi xin viết thư về hỏi Catalogue 1934-1935 hoặc cho người nhà về mua hộ, nếu rộng chật không vừa ý có thể mang về đổi được cho thật bằng lòng mới thôi, bản hiệu xin vui lòng chiều ý các quý khách. Giá từ 3\$50 trở lên. Cùng một giá, giấy của bản hiệu bao giờ cũng tốt, đẹp và bền hơn mọi nơi vì bản hiệu cốt bán cho nhiều và được lòng tin cậy của quý khách. GIẤY ĐO CHÂN xin tùy kiểu tính giá phải chăng.



SỮA NESTLÉ HIỆU CON CHIM

SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, vắn vắn ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-miên



POUDRE STOMACHIQUE du SAINT ANDRÉ

là thuốc rất thần hiệu chữa các bệnh về dạ - dày.
Chữa được cả chứng đi táo. Không có vị gì độc,
===== uống lâu không hại, không quen. =====



*Đầy mây thực là thuốc - tiêu, uống bao giờ
===== cũng hiệu - nghiệm tức khắc =====*

*Cách uống: Một hay hai thìa café, hòa vào một ít nước,
uống trước bữa ăn, ai cũng uống được.*

0\$85 MỘT LỌ

Độc quyền bán tại hiệu bào-chế **CHASSAGNE**
55, Phố Tràng - Tiên, 55 - HANOI